



# LIÊN LẠC

TIẾNG NÓI CỦA HƯỚNG ĐẠO TRƯỞNG NIÊN



Hình NĐT: Cổ thụ ngàn năm bên Khuê Văn Các.

Thời gian qua mau, tuổi đời chông chất, nhiều Trường không còn sinh hoạt nhưng vẫn hiên ngang sừng sững như thân đại mộc, tỏa bóng mát bảo tồn văn hóa Việt trong các thể hệ Hướng Đạo Việt Nam khắp nơi, mà LIÊN LẠC là phương tiện truyền thông và nối kết.

**BỘ MỜI SỐ 3 - SỐ MÙA THU**



# LIÊN LẠC

Trại Lửa Việt, Fairfax, VA - June 2011

**Chủ Nhiệm Nguyễn Đình Tuấn**

**Ban Phụ Trách**

Trần Anh Tuấn

Lê Văn Tĩnh

Bernard Nguyễn

Bùi Công Thắng

Tăng Thị Linh

Nguyễn Trung Tường

**cộng tác trong số này:**

Đỗ Quý Toàn, Văn Uyên Nguyễn Văn Ái, Hoàng Hội, Trần Trung Hợp, Bernard Nguyễn, Nguyễn Minh Triết, Nhữ Văn Trí, Lý Nhật Hui, Nguyễn Mạnh Kym, Lê Quang Đức, Nguyễn Văn Phúc, Trần Anh Tuấn, Nguyễn Đình Tuấn. Tổng hợp thông tin của Tr. Ngô Thanh Thủy -Den Leader, Pack 815- và Trường Rắn Trầm-lặng

**Bài vở và liên lạc qua email:**

[lienlachdtn@gmail.com](mailto:lienlachdtn@gmail.com)

**Chi phiếu xin trả cho**

**Báo Liên Lạc**

71 Goldenrain Dr

San Jose, CA 95111

**L**iên Lạc khởi sắc vào mùa thu. Thật vậy, bài vở số này đã chứng tỏ Liên Lạc càng ngày càng được quý trường khắp nơi đóng góp bài vở rất hăng hái, nhất là các bài tường thuật về các trại, các sinh hoạt có sự phối hợp giữa các trường niên và các đơn vị HĐ. Ký ức về các sinh hoạt HĐ của thời xa xưa đã được các trường hâm nóng lại đề kể cho nhau nghe, để khơi lại các kỷ niệm của một thời mà người đọc có cảm tưởng câu chuyện mới xảy ra. Còn biết bao nhiêu điều có thể nói lại cho vơi dòng tâm sự. Tâm sự của anh em HĐ là tình nghĩa anh em ruột thịt, là biết nhận lỗi, và dễ tha thứ, người không phải là HĐ khó có thể cảm thông được

Anh chị em phụ trách tờ báo của quý trường rất phấn khởi, với hoài bão tạo cho Liên Lạc thành một khu vườn đầy hoa tươi cỏ lạ. Sau bao tháng ngày cố gắng tạo một thể đứng vững chãi, anh chị em có thể tiếp tục tiến bước mạnh mẽ, nhờ ở các đóng góp của quý trường.

**LIÊN LẠC**

Hình bìa và trình bày: N. Đ. Tuấn

# Mục Lục

1. Lá thư mùa Thu
2. Mục lục 1

## NHÂN VẬT HƯỚNG ĐẠO

3. Trương Nguyễn Văn Thích 2

## VĂN HÓA

4. Người Việt khác người Nhật 4
5. Về Chu văn An 8

## KÝ ỨC

6. Kha Đoàn Hùng Vương 9
7. Nhớ một hoa huệ 10
8. Phái Đoàn HDVN tham dự Hợp Bạn HĐ Nhật Bản 11
9. Vài nét về Lịch Sử Đạo Xuân Hòa 15
10. Tổng Ủy Viên Nguyễn Hữu Mưu 17

## SINH HOẠT TRƯỞNG NIÊN

11. Lễ trao huân chương cho Trương Phạm Đình Thụy 19
12. Hội Ngộ Xuân Hòa 20

## SINH HOẠT HƯỚNG ĐẠO

13. Trại Bay Canada 21
14. Trại Lửa Việt 24
15. Trại Hè Giữ Vững 25

## Ý KIẾN

16. Khen thưởng trong phong trào 26

## VĂN PHÒNG HĐTrN

17. Thông cáo số 004/TC: Huy hiệu HĐTrN 7

## MỤC THƯỜNG XUYÊN

18. Báo cáo thu chi 10
19. Nối dây Liên Lạc 28

# Nhân vật Hương Đạo

## Sảng Đình Nguyễn Văn Thích (1891-1978)

*LTS. Ngày chủ nhật 15-4-2007, nhân kỷ niệm 60 năm Giáo Xứ VN tại Paris (1947-2007) và nhân dịp Sinh Nhật Thư Viện của Giáo Xứ, bác sỹ Văn Uyên Nguyễn Văn Ái được mời đến nói chuyện về linh mục Nguyễn Văn Thích. Nhận thấy bài nói chuyện có nhiều chi tiết về cuộc đời và hành trạng của một "hiền nhân thời đại," lại là Cha Tổng Tuyên Úy HĐVN trước năm 1975 tại quê nhà, nên chúng tôi mạn phép trích đăng trong Liên Lạc số này. Đây cũng là một kỷ niệm riêng tư: là một môn sinh môn Hán Văn của Cha Thích tại ĐHVK Sài Gòn năm 1964, bài viết gợi chúng tôi nhớ những kỷ niệm êm đẹp trên ghế nhà trường, cùng hình ảnh đơn sơ của Cha trong chiếc áo chùng thâm, cử chỉ nhẹ nhàng khoan thai, và giọng nói nhẹ nhàng. Bác sỹ Nguyễn Văn Ái đã công phu đọc 6 tác phẩm của Cha Thích và các tác giả viết về Cha, tổng cộng gần 1.000 trang. Bài viết dài 18 trang của bác sỹ Ái thành ra rất tốt, nói có sách mách có chứng. Chúng tôi đã buộc phải thu hẹp bài cho hợp với khuôn khổ của Liên Lạc. Nhưng xin cam đoan với độc giả của Liên Lạc là chúng tôi chỉ bỏ phần "xương và da," chứ phần "thịt" thì vẫn còn nguyên! TAT)*

Theo chế độ đa thê trong xã hội cổ Việt, cụ Nguyễn Văn Mại, thượng thư Bộ Lễ, có mấy chục người con trong số có 11 người con trai. Cha Thích là người con trai thứ 2, nếu kể cả con gái là con thứ 3, của Cụ. Tên ghi trong gia phả là Nguyễn Hy Thích sau này đổi thành Nguyễn Văn Thích, hiệu là Sảng Đình. Thân mẫu Cha Thích cũng thuộc dòng dõi danh gia, dòng họ Thân Trọng.

Được thân phụ hướng dẫn, Cha Thích theo học chữ Hán từ thuở nhỏ. Lớn lên cần cù dùi mài kinh sử để chờ kịp khoa. Cha đã từng thi Hương hai khóa nhưng đều hỏng ở trường ba. Sau khi hỏng thi Hương, Cha Thích chuyển hướng theo tân học, học Quốc Học Huế và trường dòng Pellerin (Huế). Trường Pellerin là một tư thục được thành lập năm 1904 do các sư huynh Lasan (St Jean Baptiste de la Salle). Cha thuộc thế hệ học sinh đầu tiên của trường. Năm 1909 Cha tốt nghiệp Trung Học (Diplôme d'études Primaires Supérieures). Học thêm một năm về khoa Sư Phạm, ra trường được bổ giáo viên tại trường tỉnh Khánh Hòa tháng 2 năm 1911.

Thời gian làm giáo viên tại Khánh Hòa, Cha vẫn giữ liên lạc với Lm. Tuyên úy Lécullier (tức cố Lựu), và

chỉ bốn tháng sau Cha quyết định trở lại đạo Công Giáo mặc dù gia đình không chấp thuận. Các cụ đã tìm mọi cách ngăn cấm không cho Cha theo đạo. Nhưng ngày 29 tháng 6 năm 1911 Cha chịu phép rửa tội với tên thánh là Joseph Marie tại nhà thờ Bình Cang, tỉnh Khánh Hòa, do Lm Charles Eugène Saulcoy (tên Việt là Cố Ngoan) chủ lễ. Thân phụ của Cha càng cho người coi chừng, và nhờ Đức Giám Mục Allys (tên Việt là Đức Cha Lý) mai mối để lấy vợ cho con là con gái của cụ Thượng công giáo Nguyễn Hữu Bài. Được tin này, Cha quyết định từ giã gia đình để đi tu. Cha làm đơn xin từ chức giáo viên, cải trang làm con gái để ra khỏi nhà, mua vé tàu đi Cửa Tùng Quảng Trị, vào xin học ở Tiểu chủng viện An Ninh năm 1917.

Đây là một trường hợp chưa từng có, chủng sinh vào tiểu chủng viện thường từ 12 đến 14 tuổi, Cha lúc đó đã 26 tuổi. Nhưng Đức Cha Allys hiểu rõ hoàn cảnh nên đặc cách chấp nhận. Sau hai năm Cha được lên đại chủng viện Phú Xuân (Huế) và 6 năm sau được thụ phong linh mục (18-12-1926).

### MỘT NGƯỜI TÀI HOA

Sảng Đình là một con người tài hoa, làm thơ, viết văn, soạn nhạc, vẽ cổ họa, viết chữ nho theo thư pháp tuyệt đẹp, thông thạo Hán văn, Pháp văn, Quốc văn. Tập *Cổ Việt Phong Dao* do Cha sưu tập 300 câu. Những câu thơ đều có tính giáo dục dạy người sống trong vòng lễ nghĩa chung thủy. Thi tập *Cổ Việt Phong Dao* được trình bày như một bài thơ dài theo thể lục bát, vì Sảng Đình coi thể lục bát và song thất lục bát là những thể thơ thuần túy Việt Nam. Cha biết sử dụng nhiều loại nhạc khí tây phương và đồng phương như violon, harmonium, đàn cò, đàn tranh, đàn bầu... Cha thuộc nhiều điệu hát Huế, nhạc cung đình cũng như nhạc dân gian. Cha soạn nhiều bài hát, bài thơ đạo và đời rồi phổ nhạc cho thiếu nhi và hướng đạo sinh, hoặc các ban phụng ca hát trong thánh lễ. Như bài *Cái Nhà* mà trong chúng ta không ai không thuộc:

*Cái nhà là nhà của ta  
Công khó cha ông lập ra  
Cháu con ta gìn giữ lấy  
Muôn năm với nước non nhà.*

Cha Thích có hoa tay, viết chữ nho đẹp nổi tiếng theo thư pháp trang trọng tài hoa. Nhiều người đến xin chữ về làm câu đối. Về họa, Cha vẽ theo lối cổ họa.

Tòa Tổng Giám Mục Huế và thân thuộc gia đình còn lưu giữ được nhiều bức họa Cha vẽ.

Năm 1936 Cha Thích sáng lập làm chủ bút tuần báo *Vì Chúa* sau đổi thành nguyệt san xuất bản tại Huế, để truyền bá đạo Thiên Chúa và văn hóa dân tộc. Tờ báo được nhiều nhà trí thức cộng tác như Ứng Trình, Phan Bội Châu, Huỳnh Thúc Kháng, Giám mục Hồ Ngọc Căn... *Vì Chúa* là báo tam ngữ Việt, Hán, Pháp, sống được 9 năm. Mỗi kỳ phát hành 3.000 bản lưu hành khắp Đông Dương. Đến năm 1945 *Vì Chúa* phải tự đình bản vì thời cuộc (Nhật đảo chính Pháp). Sau 1945 Cha tiếp tục viết cho các tạp chí *Tổ Quốc* (Huế, 1945-1946), *Vinh Sơn* (Huế, 1949-1050), *Nguồn Sống* (Huế, 1958-61), *Cổ Học Quý San* của Hội Cổ Học thành lập tại Huế giữa thập niên 1950.

Thơ của Cha Thích được sưu tập góp trong tác phẩm *Sáng Đình Thi Tập*. Đây là tập thơ tam ngữ Việt, Hán, Pháp, gồm 84 bài thơ quốc văn, 14 bài thơ Hán văn, 5 bài thơ Pháp văn, 31 bài dịch thơ Hán văn, và 30 bài dịch thơ Pháp văn.

## MỘT NHÀ GIÁO & LINH MỤC

Đối với Cha Thích, ơn gọi tận hiến làm Linh Mục hầu như gắn liền với ơn gọi làm Nhà Giáo từ mẫu giáo, tiểu học, trung học đến đại học.

Trước khi làm linh mục, Cha đã là nhà giáo tại các trường tiểu học ở Khánh Hòa và Huế (1911-1917). Khi được vào tiểu chủng viện An Ninh, Cha vừa là chủng sinh vừa là thầy giáo của trường này. Sau khi chịu chức linh mục, Cha được Giáo Quyền bổ nhiệm làm giáo sư Dòng Thánh Tâm (Huế, 1927), sau đó tại trường Thiên Hựu (Institut de la Providence, Huế, 1933), tại Tiểu Chủng Viện An Ninh ở Cửa Tùng từ năm 1937.

Đến năm 1942 Cha được chuyển về làm Tuyên úy Trường Pellerin, Huế. Nhân dịp này chính quyền bổ nhiệm Cha làm giáo sư trường Trung học Khải Định (tức là trường Quốc Học). Tháng 4 năm 1946 Cha về làm cha Chánh Xứ họ Kim Long (Xuân Long, Huế) vào thời gian Cộng Sản nắm được chính quyền và có nhiều ảnh hưởng trong giới thanh niên. Cũng trong thời gian này địa phận Huế không có giám mục, trong khi chờ đợi người thay thế, linh mục đoàn bầu Cha làm Nhiếp chính cai quản địa phận cho đến năm 1948 có tân giám mục.

Sau khi chính quyền Quốc Gia được thành lập tại Miền Nam, Cha Thích trở lại dạy học ở trường Quốc Học và các trường tư thục công giáo tại Huế. Từ

1958 đến 1970 Cha làm tuyên úy trường Pellerin và dạy ở Đại Học Huế, Viện Hán Học Huế, Đại Học Đà Lạt, và Đại Học Văn Khoa Sài Gòn về môn Hán văn và Triết học Đông phương. Thật cũng kỳ lạ, một người ở tuổi thanh niên thi Hương hồng hai khoa, về sau lại trở thành Giáo sư Hán Văn và Triết Học Đông Phương trong các trường đại học.

Trong Phong Trào Hường Đạo, Cha tham gia nhiều công tác văn hóa giáo dục trong vai trò Tổng Tuyên Úy Hường đạo Việt Nam. Cha từng tham dự trại trường Bạch Mã và tên rừng là Bồ-câu Rừng gan-dạ.

Sau năm 1970, đức Tổng Giám Mục Nguyễn Kim Điền thấy Cha đã 80 tuổi nên mời Cha về nhà Hưu Dưỡng cạnh Tòa Tổng Giám Mục Huế. Cha vẫn đi dạy học cho đến năm 1975.

Cha Thích là linh mục triều nên được quyền giữ tiền riêng, lương giáo sư đại học dạy nhiều giờ của Cha rất cao, nhưng bình sinh Cha sống chí đạo, nêu gương khiêm hạ bác ái và khó nghèo. Biết ai nghèo khổ Cha đều đem tiền bạc, thức ăn, áo quần đến giúp đỡ. Nhiều sinh viên lợi dụng lòng tốt của Cha, nhưng Cha vẫn vui cười không từ chối một ai. Khi đi thăm trẻ mồ côi, bệnh nhân, Cha đều đem quà đến cho. Sau khi cử hành thánh lễ, còn bao nhiêu tiền trong túi Cha đều trao hết cho các Sœurs phụ trách.

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, hoàn cảnh của Cha rất cô đơn. Tòa Tổng Giám Mục Huế bị bao vây theo dõi đêm ngày. Tuy vậy Cha vẫn làm việc tông đồ, đến thăm những người nghèo Cha quen biết, hoặc những bạn già trong đó có cụ Tôn Thất Sa.

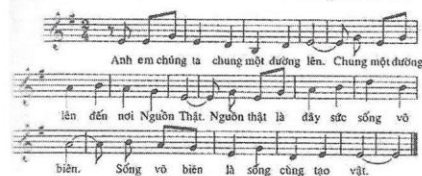
Linh mục Joseph Marie Nguyễn Văn Thích về châu Chứa ngày 9-12-1978, trong túi không còn một xu, chỉ mặc quần đùi và chiếc áo chùng thâm linh mục. Cha được an táng tại Phủ Cam, sau cải táng năm 1982 vào nghĩa địa các linh mục sau núi Thiên Thai.

## Bs. Vân Uyên NGUYỄN VĂN ÁI

(Trích bài «Lm Sáng Đình Nguyễn Văn Thích»)

### NGUỒN THẬT

Cha J.M.Thích



Anh em chúng ta chung một đường lên. Chung một đường  
lên đến nơi Nguồn Thật. Nguồn thật là đây sức sống vô  
biên. Sống vô biên là sống cùng tạo vật.

## Người Việt khác người Nhật

Sau khi đọc tin, coi hình ảnh hoặc chứng kiến thái độ bình tĩnh của người Nhật Bản sau cuộc động đất và sóng thần vừa qua, chúng ta phải công nhận dân Nhật có những đức tính mà mình phải học. Thái độ khiêm cung này rất cần thiết; vì nếu mình không nhìn thấy, không biết thân phục những cái hay của người khác thì cũng không biết tự sửa chữa những cái dở của mình.

Nhưng không thể so sánh Việt Nam với Nhật Bản hay với bất cứ nước nào khác, để nói dân tộc này hơn hay kém một dân tộc kia. Người mình có những ưu điểm và khuyết điểm khác với người Nhật, cũng như người Nhật có những đặc tính mạnh hay yếu khác với mình. Cần nhìn lại với con mắt quân bình, không thiên kiến, để tránh những ảo tưởng cho là mình hay hơn người, cũng như những mặc cảm nghĩ rằng mình luôn thua kém. Có thể rút kinh nghiệm vụ động đất vừa qua để thấy xã hội Nhật Bản có một tinh thần khắc kỷ và trật tự rất mạnh; nhưng ngược lại họ quá nghiêm túc, quá cứng rắn, có khi trở thành cố chấp. Trong khi đó, phải công nhận dân Việt mình thì có tính linh động, uyển chuyển thích ứng, nhiều khi quá đáng trở thành phóng túng bừa bãi, cần phải tránh.

Tuần báo *Economist* tường thuật sau trận động đất và sóng thần đánh vào làng Kesenuma, nơi có hơn 25 ngàn người chết hoặc mất tích, với nhiều sự kiện cho thấy guồng máy chính quyền và tác phong của người Nhật rất cứng nhắc. Thí dụ như chuyện xăng dầu. Vì động đất khiến lưu thông bế tắc, người dân phải xếp hàng chờ đợi khi mua xăng. Số cung cấp xăng dầu không giảm đến mức quá thiếu thốn; nhưng chính việc áp dụng luật lệ cũng làm cảnh thiếu xăng trầm trọng hơn. Một điều luật ở Nhật bắt các trạm xăng phải dự trữ một số lượng đủ cung cấp cho 70 ngày theo số bán bình thường. Trong cảnh mới bị động đất xong, các trạm xăng khi thấy số dự trữ xuống tới mức 70 ngày đều ngưng bán, để tôn trọng luật. Tất nhiên người tiêu thụ ở Nhật bình thân chấp nhận cảnh khan hiếm xăng do luật lệ gây ra; vì bản chất xã hội của họ là luôn luôn trọng kỷ luật. Nhưng người ngoài thì ai cũng thấy trong hoàn cảnh khẩn cấp và có thể tạm thời thì bảo vệ một điều luật như vậy là cố chấp! Phải đợi 10 ngày sau, chờ tới khi chính phủ trung ương cho phép, các trạm xăng mới theo luật mới, chỉ cần giữ một khoảng dự trữ cho 45 ngày mà thôi!

Tôn trọng kỷ luật là một điều hay, rất đáng kính phục. Đây là điều người Việt Nam nên học. Hệ thống báo động ở Nhật chạy rất nhanh, chỉ một phút sau khi có tin động đất là các chuyến xe lửa đang chạy phải ngưng lại liền. Trong

vụ động đất năm 2011 không có một chuyến xe lửa nào bị trật đường rầy. Một giáo sư kể lại, ông phải sống 16 giờ trong một chuyến xe lửa đứng bất động chờ lệnh cho di chuyển. Sau đó chuyến xe đi 9 giờ nữa mới đến nơi đậu. Nhưng trong suốt thời gian đó không một hành khách nào trách móc, than phiền, tất cả bình tĩnh chấp nhận cuộc sống tù hãm và buồn chán, nhân viên công ty xe lửa lúc nào cũng lễ phép, vui vẻ, như suốt đời họ vẫn như vậy. Và các phòng vệ sinh trên xe lúc nào cũng sạch tinh! Một dân tộc tạo được thói quen trọng kỷ luật, bình thân và lễ phép như thế, rất đáng kính trọng. Nhưng trong cuộc sống chúng ta cũng cần biết có những khi cần nói lỏng vòng kỷ luật mà không làm hại gì cho ai cả. Như có câu thành ngữ tiếng Anh nói: Tôi giữ nhà tôi ở đủ sạch sẽ ngăn nắp để sống khỏe mạnh bình an, và vừa đủ dơ dáy luộm thuộm để sống thoải mái! Ngược lại, người Việt mình gần đây mất hẳn tinh thần trọng công ích, trọng kỷ luật, với đà này sẽ phải mất hàng thế hệ mới khôi phục được đạo lý. Một người bạn tôi kể đã trở lại thăm Đại Học Xá Minh Mạng ở Sài Gòn mà đau lòng. Anh thấy nhiều sinh viên ở trọ trong đó, khi ra đi đã tháo cả bóng đèn đem theo, hoặc thay bóng đèn tốt bằng những cái bóng đèn đã hư! Có người còn tháo cả giường, đem đốt làm củi! Thời anh còn là sinh viên, không ai cư xử như vậy!

### *Hệ thống Chính trị kinh tế tập trung quyền hành*

Có thể nói hệ thống chính trị nước Nhật được xây dựng rất kiên cố, xã hội rất trật tự, cho nên không đủ uyển chuyển để thích ứng với những lúc nguy biến. Ngay khi bại trận năm 1945, Nhật Bản đã xóa bỏ chế độ quân phiệt độc tài, nhưng cả hệ thống hành chính và đời sống xã hội vẫn tổ chức theo lối hàng dọc, từ trên xuống dưới. Mọi sinh hoạt chính trị, kinh tế đều đặt dưới sự điều hành của ba thế lực trong xã hội. Đó là guồng máy hành chính, các ngân hàng lớn, và các đại công ty. Chưa kể, từ năm 1947 chỉ có một đảng chính trị gần như nắm độc quyền trong hơn nửa thế kỷ. Nhờ đảng Tự do Dân chủ liên kết được cả ba thế lực trên cho nên mới nắm quyền hành bền chắc như thế. Người dân Nhật thân nhiên chấp nhận tình trạng ổn định và trật tự từ khi bản hiến pháp dân chủ được áp dụng. Lý do vì đảng Tự do Dân chủ và các đồng minh của họ trong guồng máy hành chính và giới tài phiệt đã mang lại cuộc sống thịnh vượng, với những người lãnh đạo có tư cách đáng kính trọng cho nên dân Nhật có thể chịu đựng được cả hệ thống chính trị đó. Người dân chấp nhận làm việc chăm chỉ, khó nhọc, góp phần làm giàu cho các đại xí nghiệp và các ngân hàng. Guồng máy hành chính hướng dẫn các xí nghiệp vào việc xuất cảng; còn thị trường tiêu thụ ở trong nước thì không được chú ý. Tóm lại, dân chúng làm việc cần mẫn, nhưng không được hưởng thụ trong xứng như ở các nước Âu Mỹ. Người Nhật thấy không có điều gì than phiền về hệ thống đó, vì các giới lãnh đạo kinh doanh, ngân hàng và công chức cao cấp nói chung đều lương thiện, sống giản dị, mức lương bổng

không chênh lệch và người giàu người nghèo không cách biệt bao nhiêu.

Nhưng một hệ thống chính trị tập trung và chỉ huy như vậy chứa sẵn mối rủi ro, nếu dân trí không cao hoặc nếu người cai trị không lương thiện. Thói quen của người dân cứ răm rắp tuân theo lệnh trên; và quyền hành tập trung vào guồng máy hành chính và một số nhà tư bản như thể sẽ hoàn toàn hư hỏng khi phải đối phó với những biến cố bất ngờ lớn.

Người Nhật Bản đã tự nhìn thấy nhược điểm đó một lần trong vụ động đất ở Kobe năm 1995. Năm đó, chính phủ Nhật lung túng và chậm chạp trước tai biến lớn lao (Xin nói thêm rằng chính phủ Mỹ cũng lung túng như vậy trong thời gian Bão Katrina). Cuộc động đất Kobe đã khiến nhiều người Nhật cảm thấy mất lòng tin vào khả năng của chính quyền nước họ. Năm nay chính phủ Naoto Kan rút kinh nghiệm trước đã phản ứng rất nhanh trong việc tổ chức cứu trợ và trấn an tinh thần dân chúng. Các công chức bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghệ làm việc ngày đêm, có lúc làm việc trong bóng tối để tiết kiệm điện. Nhưng guồng máy hành chính vẫn chạy theo thói quen cố hữu, tức là coi luật lệ quan trọng hơn nhu cầu thực tế bất thường, dù chỉ là những điều luật rất nhỏ. Trong những lúc quốc gia nguy biến, tinh thần kỷ luật quá mạnh đưa tới tình trạng phục tùng vô điều kiện sẽ gây tai họa. Như trong thời Đại Chiến Thứ Hai, khi quân Mỹ đã chiếm lại Phi Luật Tân, nước Nhật bắt đầu kiệt quệ về kinh tế; các đạo quân Nhật ở Đông Nam Á và Trung Hoa không còn được tiếp tế đầy đủ nữa, đáng lẽ lúc đó chính phủ Nhật phải biết tìm cách giảng hòa để lui quân; có nhiều nhà chính trị đã tính đến kế đó. Nhưng các tướng lãnh Nhật vẫn chủ chiến, cương quyết chiến đấu đến người lính cuối cùng. Các sĩ quan và binh lính cũng tin tưởng một cách mù quáng rằng có thể lấy cái chết của mình để thắng trong lúc cả guồng máy sản xuất vũ khí đang tê liệt vì bị phong tỏa; mà kinh tế đối phương thì vẫn mạnh. Chính thói quen trên bảo dưới nghe đó đã kéo dài cuộc chiến tranh thêm một năm nữa, làm chết thêm hàng triệu người lính và hàng triệu người dân một cách vô ích. Ốc tự hào dân tộc và guồng máy chỉ huy cứng nhắc đã làm hại dân tộc Nhật Bản.

Đến nay, giữa cơn động đất năm 2011, guồng máy cai trị ở Nhật vẫn cứng nhắc như vậy. Một nghị sĩ đảng đối lập, ông Kouta Matsuda đã cố gắng đi cấp cứu vùng Miyagi mà ông là đại biểu. Vốn là một nhà kinh doanh thành công, ông Matsuda đã lái một chiếc xe tải nhỏ 4 tấn chở phẩm vật tới nơi các cử tri của mình sống. Nhưng cảnh sát công lộ đã không cho phép ông Matsuda lái chiếc xe đó trên con đường vẫn dành riêng cho xe tải. Bởi vì đã có lệnh con đường đó được dành riêng cho các xe tải lớn và xe cấp cứu, mà chiếc xe của ông Matsuda chưa đủ nặng để được xếp loại được sử dụng đường này. Ông Matsuda

cũng cho biết tại Miyagi còn rất nhiều thực phẩm nhưng thiếu một hệ thống phân phối hữu hiệu cho nên dân bị thiếu thốn. Một phần cũng vì guồng máy hành chính không uyển chuyển.

Sau đó, ông Matsuda đã mượn một chiếc máy bay trực thăng chở thức ăn, thuốc men và dụng cụ để sạc điện cho máy điện thoại di động tới làng Miyagi. Nhưng cảnh sát không cho phép máy bay đáp xuống. Cũng vì đã có lệnh cấm. Ông bèn xin phép được thả các phẩm vật từ máy bay xuống đất; lại bị từ chối, vì làm như vậy là trái luật lệ. Mặc dù chiếc trực thăng bay là là chỉ cách mặt đất có một mét!

Người Nhật rất trọng kỷ luật. Đức tính đó rất đáng kính phục. Nhưng thi hành luật lệ một cách cứng nhắc thì không nên; nghiêm túc khắt khe quá sẽ trở thành cố chấp. Người Việt Nam trái lại; có thói quen sống linh động, uyển chuyển, “chín bỏ làm mười.” Nhưng khi biến báo, uyển chuyển thái quá thì có khi sẽ biến thành vô kỷ luật. Các tính tốt, khi áp dụng thái quá, sẽ biến thành tính xấu. Bây giờ chúng ta có thể đặt câu hỏi, nếu cần phải lựa chọn giữa hai cái tốt có thể thành xấu thì ta nên nghiêng về phía nào? Giữa hai thói xấu, tính cứng nhắc và thiếu kỷ luật, thói nào đáng gọi là xấu hơn, nhiều nguy hại hơn? Người ta dễ phạm lỗi cứng nhắc hoặc cố chấp khi phải đối phó với những hoàn cảnh bất thường. Nghĩa là những trường hợp hiếm hoi, ít khi xảy ra. Trong hoàn cảnh bình thường, giữ đúng kỷ luật thì không gọi là cố chấp nữa. Còn thói “biến báo” có khi bất chấp kỷ luật thì nếu đã tập nhiễm lâu ngày sẽ rất khó bỏ! Có thể sẽ trở thành một thói xấu thường xuyên, và khi đó xã hội sẽ khó hạnh phúc trong cuộc sống chung. Nói như vậy để thấy rằng các đức tính khi áp dụng thái quá cũng có khi biến thái trở thành tật xấu, trong cái tốt có thể chứa mầm cái xấu. Thái độ trung dung bao giờ cũng tối hảo. Nhưng khi phải chọn lựa giữa hai biến thái, hoặc cứng nhắc quá, hoặc bừa bãi quá, người Nhật chọn đường thứ nhất, thì cứng nhắc còn hơn bừa bãi. Còn người Việt Nam mình thì mãi mãi vẫn phải đối phó với loại biến thái thứ hai, nhiều lúc vô kỷ luật, và càng để lâu thì sửa chữa càng khó. Chúng ta nên bình tĩnh xét xem giữa hai con đường đó, đường nào nguy hiểm, dễ gây tai hại, và khó sửa chữa hơn!

### *Truyền thống lâu đời*

Tại sao người Nhật với người Việt mình khác nhau như vậy? Không thể nói một dân tộc đã có lúc dừng lại, tất cả cùng suy nghĩ, tính toán, coi mình nên chọn đức tính nào kèm theo với biến thái xấu của nó! Những thói quen có tính cách tập thể này chắc đã thành hình suốt chiều dài lịch sử mỗi dân tộc. Ngày một, ngày hai, người ta bắt chước lẫn nhau, nhất là noi theo gương những người ở tầng lớp trên cao, rồi tập nhiễm những thói tốt, kèm theo những thói xấu do nó biến thái ra.

Trong hơn một ngàn năm gần đây, lớp người được kính trọng nhất trong xã hội Việt Nam là các nhà Nho, những người đọc sách, tập viết văn cho hay. Đời Lý, Trần nhà Nho không được kính trọng như kể từ thời Lê trở đi, khi hệ thống trường học và việc thi cử đã thành nếp, thành con đường duy nhất để tuyển chọn những người cai trị dân, lập một hệ thống thư lại (bureaucracy). Ở Nhật Bản thì khác, chế độ phong kiến kéo dài hơn, đẳng cấp xã hội được duy trì vững chắc; lớp người ưu tú được kính trọng trong xã hội là những võ sĩ, đẳng cấp bushi đã xuất hiện từ thời đại Bình An (Heian, 794-1185). Năm 1185 Tướng quân Minamoto Yoritomo biến tầng lớp Samurai thành một định chế chính thức để phục vụ giới cầm quyền. Các võ sĩ Nhật Bản cũng được rèn luyện theo luân lý Nho giáo giống như các nhà Nho ở Việt Nam, nhưng không tổ chức thi cử như ở Trung Quốc và Việt Nam. Dân chúng Nhật cũng sống theo đạo lý Nho giáo nhưng người Nhật lấy các võ sĩ làm gương.

Nho giáo truyền vào nước Nhật qua ngã Hàn Quốc. Năm 285, Vua Keun Ch'ogo thuộc triều đại Paekche đã cử một nhà Nho là Wang In đem 10 chương trong sách *Luận Ngữ* và cuốn *Nhất Thiên Tự* (*Senjimon*) sang Nhật Bản. Nho giáo được đưa sang Việt Nam sớm hơn; chính thức bắt đầu từ thời Sĩ Nhiếp (187 – 226). Cùng học một hệ thống đạo lý Khổng Mạnh nhưng ở nước Nhật thì đẳng cấp võ sĩ là tiêu biểu cho nền đạo đức, nhấn mạnh đến lòng trung thành tuyệt đối với chủ nhân, tức là các sứ quân; trong khi đó ở nước ta chính các nhà Nho, tức là những văn nhân, là lớp người chuyên chở đạo lý và được xã hội kính trọng. Khi nói đến những tấm gương sáng, người Việt Nam nhắc đến những Chu An, Nguyễn Trãi, Nguyễn Đình Chiểu, toàn là các nhà Nho sĩ. Người mình cũng thờ kính, trọng vọng những võ tướng như Trần Hưng Đạo, Quang Trung, Võ Tánh, Nguyễn Tri Phương, nhưng trong mỗi làng thường có rất nhiều nhà Nho sĩ và họ thường được kính trọng hơn số võ sĩ rất ít ỏi.

Văn khác với võ; người Nhật cương còn người mình nhu. Vì kỷ luật là điều kiện sống còn của các người ra chiến trận, còn các nhà văn thì cần được tự do. Võ sĩ trọng tập thể hơn cá nhân, nghiêm khắc với mình và với người khác. Họ coi cái chết là chuyện nhỏ, dù đó là mạng sống của mình hay của người. Nhà văn nghĩ đến tình có khi nhiều hơn lý, trọng những cá tính đặc thù hơn tính chất đồng nhất trong tập thể. Những mẫu người khác nhau ảnh hưởng đến tâm tính tập thể khác nhau.

Khung cảnh thiên nhiên có thể thay đổi lối sống. Khổng Tử đã nhận xét về ảnh hưởng của địa dư trên tính khí con người: “Khoan nhu dĩ giáo, bất báo vô đạo, nam phương chi cường dã; quân tử cư chi. Nhẫn kim cách, tử chi bất yếm, bắc phương chi cường dã; nhi cường giả cư chi” (Dậy dỗ người với lòng khoan nhu; không báo thù kẻ vô đạo, đó là sức mạnh của người phương nam; người quân

tử theo đó. Nằm ngủ với áo giáp, binh khí; chết cũng không sợ, đó là sức mạnh của người phương bắc; người hùng mạnh theo đó, *Trung Dung*, 10) [寬柔以教, 不報無道, 南方之強也, 君子居之。衽金革, 死而不厭, 北方之強也, 而強者居之]. Trong câu trên Khổng Tử phân biệt Nam và Bắc là nói đến những giống dân không phải người Hán sống ở phía Nam Trường Giang hoặc phía Bắc vùng châu thổ Hoàng Hà. Dân Nhật Bản cũng như dân Hàn Quốc có sức mạnh của người phương Bắc, dân Việt Nam có sức mạnh của người phương Nam.

### *Di sản văn hóa ngàn năm vẫn còn*

Nhu quá có thể thành vô kỷ luật, cương quá sẽ thành cố chấp. Cả hai nước Việt Nam và Nhật Bản trong lịch sử đều chịu ảnh hưởng của luân lý Nho giáo; và mỗi nước đã phát triển trên những con đường khác nhau. Mỗi dân tộc Việt và Nhật có nhiều ưu điểm và nhược điểm khác nhau. Dân tộc nào cũng cần biết khai triển những ưu điểm của nền văn hóa mình trong khi phải học hỏi người khác. Chúng ta không nên thấy những thói quen xấu của người Việt Nam gần đây mà nghĩ rằng đó là những tật xấu có từ lâu, như là bản tính dân tộc. Thực ra đại đa số những thói xấu như sống vị kỷ, vô kỷ luật, trọng tiền tài; đến cảnh quan chức tham nhũng, vô trách nhiệm, khinh dân, như chúng ta đang chứng kiến trong xã hội hiện nay đều là do ngoại cảnh hoặc gây ra, hoặc đẩy lên đến mức độ quá cao, quá lộ liễu. Vì thượng bất chính, hạ tất loạn, điều này ai cũng biết.

Ở nước Nhật, những người nắm quyền đều biết làm gương tốt. Họ có tinh thần trách nhiệm cao. Nhật Bản hiện nay đã là một nước dân chủ, tinh thần võ sĩ và luân lý Nho giáo vẫn tồn tại mặc dù chế độ chính trị thay đổi. Nhưng truyền thống của dân Nhật cũng đưa tới những nhược điểm trong hệ thống chính quyền, nhiều khiếm khuyết hiện rõ qua vụ động đất vừa qua. Nổi bật nhất là trong vụ nhà máy điện nguyên tử Daiichi.

Như trên đã nói, hệ thống chính trị Nhật Bản tuy đã được dân chủ hóa từ khi có bản hiệp pháp năm 1947, nhưng quyền lực vẫn quá tập trung. Đặc biệt là giới tư bản điều hành guồng máy tài chính và kinh tế đã cộng tác quá chặt chẽ với các công chức trong hệ thống hành chính. Người Nhật đoàn kết và tin cậy nhau, nhìn ai cũng thấy người ta lương thiện, chính trực, ai cũng trọng công ích, có tinh thần trách nhiệm; đó là một ưu điểm tập thể nhờ truyền thống võ sĩ đạo. Nhưng khi những công chức có nhiệm vụ kiểm soát các nhà kinh doanh làm quản đốc trong lãnh vực tư mà họ đặt tin tưởng quá nhiều vào những người mình có bổn phận kiểm soát, thì sẽ tạo ra một nhược điểm trong cả hệ thống, rất dễ phạm những sai lầm.



Tình trạng tin tưởng và cộng tác mật thiết đó khiến trong hệ thống xã hội Nhật Bản người ta thiếu thói quen chất vấn, tranh luận, không có thói quen nghi ngờ, không đề cao nhu cầu phải kiểm tra và tái kiểm tra lẫn nhau. Khi nhà quản lý công ty điện lực bỏ qua, không quan tâm đến những báo động về mối rủi ro trong nhà máy, mà giới công chức tin tưởng và đồng ý một cách dễ dàng thì công chúng sẽ lãnh hậu quả xấu. Mặc dù chúng ta có thể tin giới công chức Nhật không cấu kết với giới quản lý kinh doanh vì lợi lộc, nhưng họ có thể sẽ không làm tròn nhiệm vụ kiểm soát, chỉ vì hai bên đoàn kết và tin cậy nhau quá đáng!

Từ mười năm qua nhiều chuyên gia độc lập đã báo động công ty điện lực TEPCO, chủ nhân nhà máy Daiichi rằng các lò nguyên tử ở đó, do các kỹ sư Mỹ thiết kế từ nửa thế kỷ trước, đã lỗi thời. Nhưng các lời báo động bị công ty bỏ qua. Các chuyên viên ở nhà máy đã không thực hiện đủ những cuộc thanh tra kỹ thuật định kỳ bắt buộc, kể cả lần thanh tra trước ngày động đất hai tuần. Khi động đất xảy ra, các lò nguyên tử đang chứa nhiều thoi nguyên liệu hạt nhân đã bùng nổ, nhiều hơn con số tối đa được phép giữ trong giới hạn an toàn. Một tháng trước ngày động đất, các công chức đã chấp thuận lời yêu cầu của công ty TEPCO triển hạn việc sử dụng sáu lò nguyên tử thêm 10 năm nữa, mặc dù đã có những báo động là sức chịu đựng của chúng quá nặng nề rồi.

Không ai nghi ngờ giới công chức Nhật Bản đã dễ dãi với công ty điện lực vì họ được hối lộ. Nước Nhật cũng có đầy đủ các định chế kiểm soát lẫn nhau trong guồng máy chính quyền và giữa chính quyền với giới kinh doanh. Tuy nhiên, trong hệ thống điều hành kinh tế cũng như đời sống chính trị một quốc gia, sau khi tạo ra những định chế cân bằng để tự kiểm soát rồi, thì vẫn còn phải tạo thêm những tập quán làm việc hàng ngày để cho các định chế đó có hiệu quả. Những tập quán đó, như là thói quen chất vấn, tranh luận với nhau, cần được phát triển, chứ không thể cứ nhân danh tình đoàn kết mà hoàn toàn tin tưởng nhau được. Đây là một vấn đề văn hóa chứ không còn là chuyện chính trị.

Tất nhiên, dù hệ thống chính trị nước Nhật có nhược điểm như thế, nó cũng trăm lần tốt hơn một hệ thống chính trị hoàn toàn dựa trên tham nhũng và tinh thần bè đảng, bất chấp công ích và đạo lý. Đó là tình trạng mà Mạnh Tử mô tả là “Thượng vô đạo quý, hạ vô pháp thủ – trên không có đạo lý nào mà theo, dưới không có luật pháp nào ràng buộc!” Một quốc gia như vậy, như Mạnh Tử cảnh cáo, không thể tồn tại lâu dài được.

**NGÔ NHÂN DỤNG**

# Thông cáo

**VĂN PHÒNG HƯỚNG ĐẠO TRƯỞNG NIÊN**  
3329 Mt. Rainier Drive, San José, CA 95127  
ĐT: (408) 926-1906 nhà (408) 677-8980 cell  
ĐT: [nguyendtuan33@hotmail.com](mailto:nguyendtuan33@hotmail.com)

## THÔNG CÁO SỐ 004/TC

Ngày 27 tháng 9 năm 2011

V/v: *Huy Hiệu HĐTrN*

Tiếp theo Thông cáo số 3/TC, Văn phòng đã nhận được 2 mẫu huy hiệu HĐTrN do Trưởng Nguyễn Tăng Bình, HĐTrN Dallas, Texas gửi về dự thi. Vì không có ai dự thi ngoài Tr. Bình, nên Ban tuyển chọn đã duyệt xét 2 mẫu của Tr. Bình và đã chọn mẫu dưới đây:



Vì trang này không in màu, nên huy hiệu thành màu đen, xin coi bìa trước và bìa sau để biết thêm chi tiết về màu sắc. Xin trích một đoạn Tr. Bình viết về ý nghĩa huy hiệu:

“...Trong mẫu huy hiệu những cây tre cành trúc đan dệt liền hoàn với nhau thành một hình tam giác kín gói ghém những thân tình giữa các huynh đệ tỷ muội trong phong trào HĐ lại với nhau. 3 cạnh của hình tam giác mang ý nghĩa TÂM - NHÂN - ĐẠ tương ứng với danh xưng HƯỚNG ĐẠO - TRƯỞNG NIÊN - VIỆT NAM trong huy hiệu ...”

Nếu quý trưởng có ý kiến, xin cho Văn Phòng biết trước ngày 15 tháng 10, 2011 là ngày đưa qua hãng sản xuất, để kịp phát hành cùng với số báo Liên Lạc mùa đông.

NGUYỄN ĐÌNH TUẤN, Văn phòng trưởng

## VỀ CHU VĂN AN

Tiêu sử Chu Văn An có nhiều chỗ còn mù mờ. Đặc biệt, không sách nào đề cập đến thân phụ của Chu Văn An. Theo cuộc nghiên cứu của tác giả Trần Lê Sáng trong Cuộc đời và thơ văn Chu Văn An (Hà Nội, nxb Hà Nội, 1981, 199 tr.) thì thân phụ Chu Văn An “không phải người làng Thanh Liệt, cũng không phải người huyện Thanh Trì, mà người ở nơi khác, ở xa lắm...” (sđd, trang 20). Chi tiết “ở xa lắm” khiến chúng ta có thể dẫn giải theo nhiều cách, kể cả nghĩa “không phải Việt Nam!” như vấn nạn của một số nhà nghiên cứu. Đến tên của thân phụ Chu Văn An cũng không được truyền lại, nhưng thân mẫu thì được biết là Lê Thị Chiêm.

Như thế, Chu Văn An đã sinh ra và được mẹ nuôi dưỡng nơi quê mẹ, tức làng Thanh Liệt. Vì được nuôi dưỡng nơi quê mẹ - một điều bất thường trong xã hội cổ Việt- Chu Văn An có lẽ bị người làng khinh khi, và chính Chu Văn An cũng không ưa người làng. Bởi vậy, cuộc đời Chu Văn An có hai quê, Thanh Liệt đã đành, còn Chí Linh nữa. Mà Chí Linh mới chính là nơi Chu Văn An có nhiều gắn bó khăng khít. Bằng chứng là sau khi rời kinh đô, Chu Văn An không về Thanh Liệt mà lại về Chí Linh để mở trường dạy học. Đến cuối đời, Chu Văn An cũng không trở về quê nhà, mà an giấc ngàn thu ở Chí Linh. Chính vì thế, hiện nay ở Chí Linh có xã Văn An, là xã nguyên có tên là Kiệt Đặc đổi ra, để kỷ niệm vị danh nhân này.

Chi tiết Chu Văn An có thi cử đỗ đạt hay không cho đến nay cũng còn là một vấn nạn. Những tài liệu xưa, tức những tài liệu chép sớm nhất về Chu Văn An đều không có chi tiết về việc Chu Văn An thi cử như thế nào. Nam Ông Mộng Lục của Lê Trùng (tức Hồ Nguyên Trùng, con trưởng Hồ Quý Ly, thế kỷ XV) cho biết “Chu Văn An là người điềm đạm, ít ham muốn, không đi thi.” Đại Việt Sử Ký Toàn Thư của Ngô Sĩ Liên (thế kỷ XV), Kiến Văn Tiểu Lục của Lê Quý Đôn (thế kỷ XIX), Lịch Triều Hiến Chương Loại Chí của Phan Huy Chú (thế kỷ XIX)... đều không chép Chu Văn An có đi thi, hay không đi thi.

Nhưng những sách càng về sau, nhất là trong thế kỷ XX, lại càng chép rõ Chu Văn An có đi thi, và thi đỗ. Tang Thương Ngẫu Lục của Phạm Đình Hổ và Nguyễn Án (thế kỷ XIX) cho biết Chu Văn An đỗ tiến sĩ. Nam Hải Dị Nhân Liệt Truyện của Phan Kế Bính (1909) chép Chu Văn An đỗ tiến sĩ. Lược Truyện Các Tác Gia Việt Nam của Trần Văn Giáp (1971) chép họ Chu đỗ thái học sinh.

Người Vạn Kiếp Côn Sơn của Ban Chấp Hành Đảng Bộ và Ủy Ban Hành Chính huyện Chí Linh (1974) cho biết Chu Văn An đậu thái học sinh “năm mươi sáu tuổi (!)” Và bộ Thơ Văn Lý Trần của Viện Văn Học Hà Nội (1978) chép Chu Văn An đậu thái học sinh. Điểm chung của các tác giả đề cập đến việc Chu Văn An đi thi và thi đỗ là không ai đưa ra bằng chứng nào chứng minh cho sự kiện này. Cho nên việc Chu Văn An với những học hàm học vị có thể chỉ là việc đời sau thêm vào đề tiểu sử Chu Văn An phù hợp với vai trò “vạn thế sư biểu Việt Nam” của họ Chu chăng? Hy vọng các nhà nghiên cứu trong tương lai có thể tìm được chứng cứ xác định rõ sự kiện này.

Đặc biệt về tư tưởng, các nhà nho xưa nay đều tôn Chu Văn An là vị thầy tiêu biểu của nhà nho. Nhưng ngay từ nhỏ, Chu Văn An đã không mang thuần tư tưởng chính thống của nhà nho. Nhà nho có quan niệm “xuất” (tức là xông pha ra xã hội giúp đời, và “xử” tức là sau đó thì về lại nhà, an bản lạc đạo) thì họ Chu lại thờ ơ với việc làm quan. Trước sau Chu Văn An chỉ có nhiệt tâm cho việc học tập và việc dạy người khác học tập.

Quan niệm về giáo dục, văn hoá, chính trị... của Chu Văn An như thế nào, hiện đời nay người ta không thể biết được một cách cụ thể vì trước tác của họ Chu không còn hay chưa tìm được.

Tuy Chu Văn An viết nhiều, danh sách có thể kể ít nhất là Thất Trảm Sớ, Tứ Thư Thuyết Ước, Y Học Yếu Giải, Tiêu Ân Quốc Ngữ Thi Tập, Tiêu Ân Thi Tập... nhưng tất cả những tác phẩm này đến nay đều không còn. Tất cả trước tác của Chu Văn An còn lại hiện nay là 12 bài thơ. Di cao này đã được in nguyên tác cùng phần phiên âm, dịch nghĩa, và dịch thơ trong bộ Thơ Văn Lý Trần (Tập 3, trang 53-66). Mười hai bài thơ này cũng được phiên âm, dịch nghĩa, và dịch thơ trong sách Cuộc đời và thơ văn Chu Văn An của Trần Lê Sáng (sđd, trang 97- 113). Chu Văn An là hình ảnh của một kẻ sĩ tiết tháo, khẳng khái, và cương cường. Đây là hình ảnh trang trọng mà người Việt tôn thờ hàng bầy thế kỷ qua và sẽ tiếp tục trong những thế kỷ tới. Hình ảnh ấy luôn luôn là điển hình của ông thầy trong truyền thống Việt mà ngày nay, những ai có chút dính dáng đến danh xưng Chu Văn An cũng luôn luôn thấy hãnh diện, như... kẻ viết những hàng chữ này, vốn là một cựu học sinh Chu Văn An tại Sài Gòn đầu thập niên 1960.

TRẦN ANH TUẤN

TB. Bài ngắn này tôi viết đã lâu. Nay viết thêm chi tiết và phổ biến để chia sẻ với quý Trường Niên đồng môn tại trường Chu Văn An. TAT

Ký Ức

## Kha Đoàn Hùng Vương

Trong những ngày cuối cùng trước khi ra đi hồi tháng Tư năm 1975, tôi gặp Trưởng Trần Văn Lược, Tổng Ủy Viên và Trưởng Trịnh Long Việt, Châu Trưởng Châu Gia Định. Ngày ra đi tại sân bay Tân Sơn Nhất, tôi lại gặp Trưởng Đỗ Quý Toàn cựu Ủy Viên ngành Tráng và Trưởng Ngô Việt Hoàng Liên Đoàn Trưởng. Tất cả đều có một lời nhắn nhủ tôi, là hãy tiếp tục gìn giữ Phong Trào dù ở bất cứ nơi nào.

Khi đến đảo Wake, tôi cùng một số anh chị em giúp đỡ đồng bào. Và khi đến trại Thủy Quân Lục Chiến Camp Pendleton ở San Diego, California, tôi và Trưởng Nguyễn Văn Mỹ quy tụ được một số em thành lập Kha Đoàn 475 để phụ các quân nhân Hoa Kỳ giữ gìn vệ sinh, phân phối đồ vật dụng cá nhân cho đồng bào, sửa tã cho trẻ em tại Trại. Chúng tôi cũng liên lạc được với Trưởng Mai Liệu và Trưởng Trương Trọng Trác để phối hợp chào cờ chung mỗi tuần.

Từ khi rời Trại Camp Pendleton cho tới năm 1981, tôi định cư tại thành phố San José, California, và cùng một số Trưởng thành lập Liên Đoàn Diên Hồng. Đó là quý Trưởng Lê Xuân Hùng, Lữ Hùng, Văn Thị Hương Mai, Nguyễn Mạnh Kym, Trần Quý Vượng, Hoàng Đắc Quảng, Bùi Khấn... Trưởng Thu và tôi lập Kha Đoàn 75.

Những ngày hoạt động cùng các em đã đem lại cho tôi những kỷ niệm khó quên qua các kỳ trại mà Kha Đoàn tham dự như trại Hưng Khởi tại Firestone, trại Về Nguồn, Camp Stuart... Tôi cũng đại diện Liên Đoàn Diên Hồng tham dự Hội Nghị Huỳnh Trưởng thành lập Hội Đồng Trung Ương Hướng Đạo Việt Nam tại Costa Mesa, California năm 1983.

Để hướng dẫn các em, tôi và trưởng Thu đem những điều đã học và những kinh nghiệm cá nhân trao lại cho các em, từ kỹ thuật HĐ cho đến cuộc sống ngoài xã hội. Trong những kỳ trại Scout-0-Rama, các em đã hăng say sinh hoạt và đem danh dự về cho Liên Đoàn qua kỹ thuật công trại, cầu khi, nhà sàn trên cây...

Phần các em, các em cũng ứng dụng những gì học hỏi được qua sinh hoạt HĐ vào cuộc sống. Cho đến nay, nhiều

em đã thành nhân và thành công ngoài xã hội. Tuy bận bịu gia đình và công việc trong xã hội Mỹ, các em vẫn thường xuyên tổ chức những ngày họp mặt và luôn luôn liên lạc giúp đỡ nhau, thực hành điều luật Thứ Tư. Các em cũng nhớ đến và giúp đỡ những anh chị em HĐ khác còn ở lại trong nước.

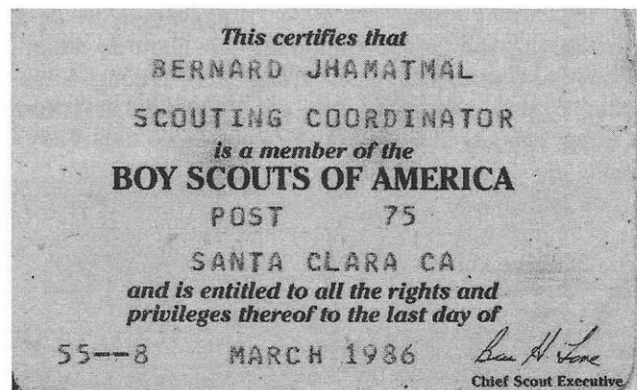
30 năm đã trôi qua, nhiều em nay không còn hoạt động trong Phong Trào, nhưng tôi vẫn nhắc các em nhớ thực thi những gì đã học được, đúng như ý niệm "Hương Đạo một ngày, Hương Đạo mãi mãi!"

Cựu Lò-dù BERNARD NGUYỄN, RS

Cựu Kha Trưởng KĐ 75



Một số trưởng Kha Đoàn 75 năm 1983



Thẻ HĐ cấp cho Tr Bernard tháng 3/1986

## Nhớ một hoa huệ ngày xưa

Liên Lạc số mùa thu

**LIÊN LẠC CHÂN THÀNH CẢM ƠN  
QUÝ ĐỘC GIẢ ĐÃ YỀM TRỢ CHO LIÊN LẠC**

Nhân đọc bài Hoa Huệ bên hồ Leman trong liên lạc số Mùa Hạ, tôi lại nhớ đến một Hoa Huệ khác đã từng ngồi thổi sáo bên Hồ Leman ở Thụy Sĩ để phản đối Hiệp - định Genève 1954 chia cắt nước Việt Nam thân yêu thành hai phần Bắc và Nam ở vĩ tuyến 17, sông Bến Hải là ranh giới.

Hoa Huệ ấy là Trương Hồng-Son Dã Mã Võ-Thanh-Minh, quê quán huyện Yên-Thành, tỉnh Nghệ-An. Trương Minh đã chu du vòng quanh Đông-dương bằng xe đạp trong những năm 1943 và 1947 để cổ động cho phong trào Hướng-đạo. Trương Minh đã cùng Trương Tạ-Quang-Bửu (giáo sư trường Providence ở Huế) tích cực hoạt động để phát triển phong trào Hướng-Đạo tại các tỉnh miền trung. Trương đã tham dự Jamborée Internationale ở Autriche năm 1951 và đã chụp hình chung với Lady Baden Powell.

Trong quyển "Giải khăn sô cho Huế " tác giả Nhã-Ca có đề cập đến một vị cao niên, trong trận chiến Tết Mậu-Thân 1968, đã dùng xe đạp để chở những người bị trọng thương đến bệnh viện, hoặc chở gạo và thức ăn đến cứu giúp những gia đình lâm nạn. Người hiệp sĩ can trường ấy là Trương Võ-Thanh-Minh.

Nhưng than ôi! trong trận chiến ấy Trương Minh đã bị Việt-cộng bắt và bị tử thương trong lần vượt ngục thứ hai. Một ngọn đuốc của đại gia-đình hướng-đạo đã tắt trong lúc tuổi đời chỉ mới 62.

Trong ảnh chụp ngày Đội gà của Thiếu-đoàn Hồng-Son cắm trại ở đồi thông Đò Gầm ( cách thị xã Vinh 20Km về phía Bắc) mùa hè năm 1938, Trương Võ-Thanh-Minh ngồi ở giữa, Đội trưởng Đội Gà Hoàng-Hội ngồi ở phía tay trái Trương Minh. Năm 1974 Trương Hội đã trở thành Đạo-trưởng Hướng-đạo Bình-định Quy-nhơn do Trương Đình-Chí-Cương bàn giao. Trong ảnh, Trương Cương đứng ở giữa, Đội bétet. Trương Hội đứng sau Trương Cương, phía tay phải. Trương Hội nay đã 91 tuổi. Tre già măng mọc, như quý bạn thấy trong ảnh kèm theo đây. Tuổi hạc càng cao, thấy đời càng đẹp. Hãy làm cho tinh thần nở hoa trong tuổi già, như phong lan nở hoa trên cành cỏ thụ khăng khiu.,.

**HOÀNG HỘI**  
Melbourne, mùa Thu 2011

Tr. Trần văn Thông (San Jose)	30.00
Tr. Trần túc Phong (San Jose)	20.00
Tr. Đoàn Trang (Minnesota)	70.00
Tr. Lý Hải (Virginia)	30.00
Tr. Vương Đạo (California)	20.00
Tr. Phạm quang Thường (CA)	50.00
Tr. Lê Văn Lệ (Australia)	100.00
Tr. Nguyễn Minh Triết (Texas)	50.00
Tr. Trần Thị Huệ (California)	50.00
Tr. Đỗ Phát Hải (Texas)	20.00
Tr. Trần Thanh Tâm (Concord, CA)	25.00
Tr. Huỳnh Hội (Australia)	51.25
BTC Hội ngộ Xuân Hòa	200.00
Mrs Nguyễn Trung Thoại&GD(Canada)	200.00
Tr. Tăng Thị Linh (San Jose)	100.00
Tr. Vũ Trọng Tiến (Oakland)	100.00
Tr. Nguyễn thị Bán (Oakland)	60.00
Tr. Nguyễn Văn Thụ (New Jersey)	25.00
Tr. Nhữ Văn Trí (Maryland)	30.00
Tr. Nguyễn Mai Chi (Long Beach)	20.00
Tr. Trần Phương Thu (Canada)	50.00
Tr. Nguyễn Xuân Hoàng Quân	50.00
Tr. Nguyễn Tuyết Nga (Azuka, CA)	20.00
Tr. Nguyễn văn Thuật (Úc)	50.00

**Tổng thu** **\$1,441.25**

**Tồn quỹ từ sau Liên Lạc số 2** **845.00**

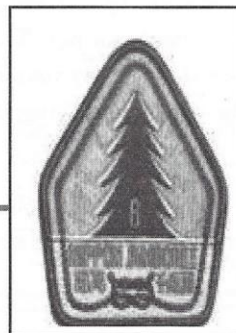
**Tổng cộng** **\$2,286.25**

**CHI** (trả thêm cho LL số 2) \*  
 Trả thêm tiền in Liên Lạc số 2 250.00  
 Software cho Văn Phòng 75.00

**TỒN QUỸ TÍNH TỚI 28/9/11** **\$1,991.25**

\* Trên báo cáo chi thu các số báo trước, có mục *dự chi*. Vì số chi luôn thay đổi, nên số này phải điều chỉnh. Số báo sau sẽ báo cáo tổng số chi thu chính xác cho số báo này, nên sẽ không có mục dự chi.  
*Nếu sót tên, hoặc có thắc mắc xin quý Tr. cho LL biết.*

**Thủ quỹ: Bernard Nguyễn, ĐT (408) 826-4670**



**DANH SÁCH THU CHI**  
(Tính tới ngày 27 tháng 09 năm 2011)

10

Liên Lạc số mùa thu

## Phái Đoàn HDVN Tham dự Hợp Bạn

### HD Nhật Bản, Hokkaido 1974

*Sóng thần tàn phá Nhật Bản đầu năm 2011 khiến người viết miên man nhớ hải cảng Sendai, nhớ các bạn HD cùng dự The 6th Nippon Nat'l Jamboree, 37 năm trước đây!*

Phái đoàn Việt Nam (HDVN) gồm 8 người: Trần Trung Hợp, Lê Văn Tâm, Đỗ Tiến Nam, Nguyễn Sĩ Thịnh, Nguyễn Văn Thế, Trần Quý Vượng, Nguyễn Phan Pha và Phan Thanh Linh.



*Từ trái qua: Hợp, Tâm, Nam, Thịnh, Thế và Vượng*

Tới Tokyo, Hướng Đạo Nhật (HDNB) đưa chúng tôi vào khách sạn New Otani cùng các phái đoàn HD Á-Úc châu (Úc, Tân Tây Lan, Ấn Độ, Pakistan, Bangladesh, Saudi Arabia, Malaysia, Singapore, Philippines, Hong Kong, Taiwan, và South Korea). Bước vào đại sảnh, chúng tôi ngỡ ngàng với màu sắc đồng phục HD của các phái đoàn. Hàng trăm HD gặp gỡ chào mừng vui vẻ, thân mật. Sau buổi tiếp tân, HDNB đưa chúng tôi du ngoạn Tokyo. Bắt đầu thăm Imperial Palace, vào lâu đài Edo cổ kính, nơi Hoàng Gia sống thanh lịch bên hồ Chiyoda thơ mộng.



*HDVN và các phái đoàn HD Singapore, Pakistan, India, Philippines (áo đỏ) trước cổng Hoàng Thành*



*HDVN cùng phái đoàn Úc, Malaysia, India và S. Korea*

Buổi trưa, thăm Tokyo Tower cao 333m, hình dáng tương tự Tour Eiffel ở Paris. Từ tầng cao 250m, dùng viễn kính nhìn ngắm ngoại ô Tokyo, chúng tôi thấy nhiều cao ốc chọc trời, xa lộ đan kết chằng chịt. Ngắm nhìn chóng cả mặt mà vẫn ham, vì thấy tận mắt những kiến trúc tân kỳ của nước văn minh hàng đầu Châu Á. Nội thành Tokyo thì giăng mắc như bàn cờ. Đường trong hẻm chật hẹp nhưng nhà cửa sạch sẽ, cây cỏ xanh tươi.



Sau khi ăn trưa tại nhà hàng dưới Tokyo Tower, chúng tôi đến Asakusa, khu thương mại xầm uất với chùa Senso-Ji. Giữa cổng chùa, một lồng đèn lớn màu đỏ chót lôi cuốn du khách.

Sau công, hai dãy hàng quán màu sắc thật hấp dẫn, sạch sẽ ngăn nắp. Người qua lại đông đúc nhộn nhịp nhưng không chen lấn. Trước khi vào điện thờ, người Nhật thường rửa tay bên hồ nước nhân tạo. Thanh niên thiếu nữ tuân tự xếp hàng rút lá xăm từ máy tự động. Cảnh vật an lành khiến du khách thoải mái!

Sau cơm chiều, chúng tôi thả bộ ra khu Ginza lộng lẫy ánh đèn. Dân chúng qua lại tấp nập, không hỗn độn. Xe hơi dừng lại nhường người qua đường, trong khi không thấy bóng dáng cảnh sát giao thông quanh đó. Đặc biệt thời ấy, Nhật Bản sản xuất xe gắn máy ồ ạt chờ qua Saigon. Nhưng Tokyo chỉ có một số ít xe gắn máy chạy trong hẻm, trừ người phát thơ và cảnh sát chạy ngoài đường lớn! Chúng tôi lần la qua những cửa hàng sáng trưng, nhìn ngắm nhiều thứ hàng lạ mắt và sang trọng. Nhưng không dám la cà quá khuya, vì hôm sau bay đi sớm.

Hơn 200 HĐS xếp hàng tại phi trường cũ Haneda chật trội, đông đúc. Lúc này phi trường Narita đang xây cất. Người Nhật nhường cho HĐS vào máy bay trước. Hạ cánh tại Sapporo, một thành phố tân lập nằm trong thung lũng rộng lớn của Hokkaido. Đường phố rộng rãi, nhà cửa thẳng tắp. Sản phẩm đặc biệt là bia, bia Sapporo. Trước khi vào trại, chúng tôi thăm danh lam thắng cảnh vùng núi Moiwa. Dấu tích của Thế Vận Hội Mùa Đông 1972 hiện nay là các sân tập thể thao trên tuyết.

### Các phái đoàn HĐ Quốc tế

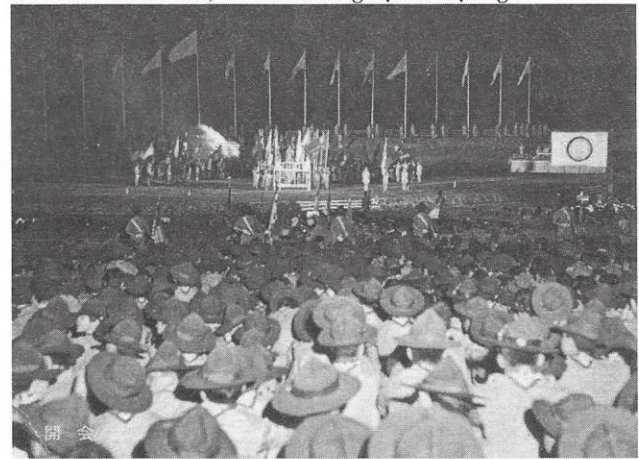
Theo quốc lộ #36, chúng tôi vào đất Trại Hạp Bạ. Một rừng cây non rộng hàng chục ngàn mẫu. Chính quyền Hokkaido chuẩn bị dựng nên một thị trấn mới sau khi Hạp Bạ bẻ mặt: Họ đã đặt sẵn hệ thống điện nước và kiến tạo các bưu cục, ngân hàng, bệnh xá trên đất trại. Di dân đã đến mở hàng bán cho trại sinh. Một kế hoạch di dân thiết thực, vừa giúp trại sinh có đầy đủ tiện nghi tối thiểu, mà di dân bắt đầu cuộc sống ngay phần đất trại này.

Các Phái đoàn HĐ quốc tế vào tiểu trại 4 được ban nhạc HĐNB đón tiếp với những lòng đèn tuyệt đẹp. Chúng tôi nhận đất trại xong thì cấp tốc hạ cây rừng, dựng nhà sàn. Tầng trên 8 người ngủ, phía dưới triển lãm hình ảnh HĐVN trong thời chiến. Đó là những hình ảnh mỹ thuật của các trường Trần Cao Lĩnh, Trương Trọng Trác và Lưu Hồng Phúc. Phía sau là phòng ăn và bếp.

Chúng tôi vừa theo chương trình Hạp Bạ, vừa làm thủ công trại nên khá vất vả, cố gắng ngày đêm mới tạm xong. Tuy nhiên chúng tôi hãnh diện vì lều HĐVN cao nhất trong các lều trên đất Trại Hạp Bạ. Và vui mừng khi Trại Trường Hạp Bạ đến thăm đã đặc cách cho lưu lại nhà sàn duy nhất này cho HĐS Nhật về xem! Các lều khác phải tháo dỡ, dọn sạch sau khi bẻ mặt.

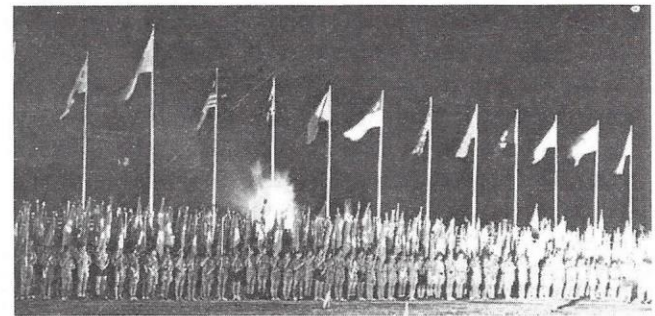


Phóng viên nhật báo Hokkaido Shimbun đến thăm đã đăng bài phỏng vấn kèm hình ảnh HĐVN trên nhật báo ở Sapporo. Nguyễn Phan Pha (đứng thứ 3, từ trái) và Phan Thanh Linh (ngồi giữa) đang du học tại Nhật giúp đỡ Phái đoàn VN rất nhiều, nhất là thông dịch Nhật ngữ.

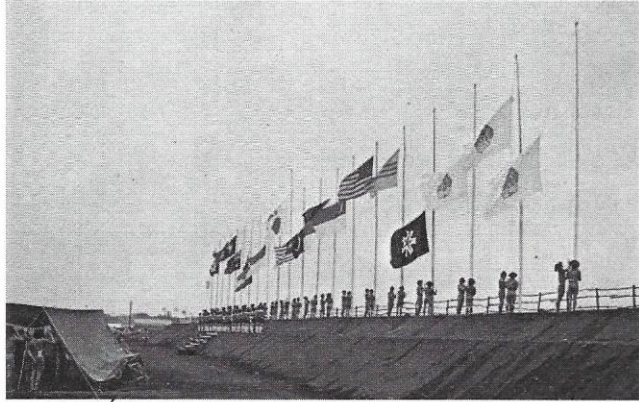


Lễ Khai Mạc Hạp Bạ vào buổi tối đẹp trời (1-8-1974) với hơn 10 ngàn trại sinh tham dự.

Mở đầu, rừng cờ Nhật và đơn vị màu xanh trời diễn hành vào kỳ đài rất nghiêm trang và ngoạn mục



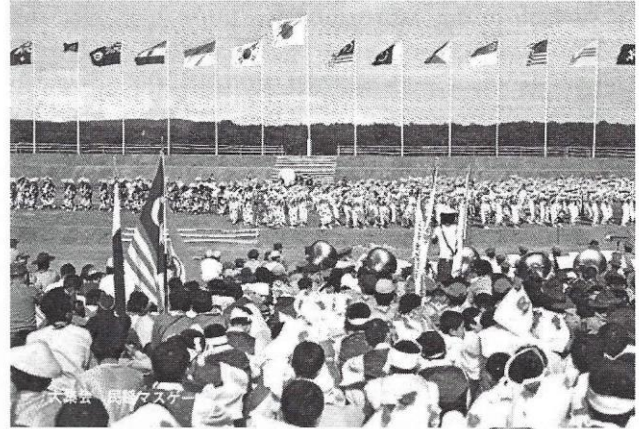
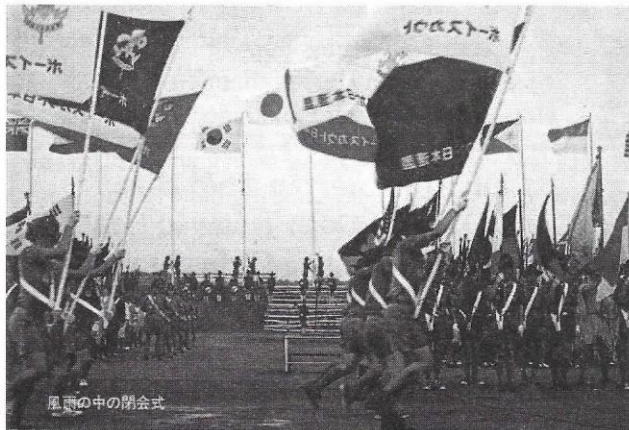
Trại Trường vừa tuyên bố khai mạc, một ngọn lửa lớn bùng lên sáng rực khán đài giữa tiếng reo hò, mừng vui của trại sinh. Cùng lúc, bài ca Hạp Bạ vang lên hùng dũng, lôi kéo mọi người hướng về phía trước.



HĐVN rất vui mừng hướng lên ngọn cờ vàng Việt Nam tung bay trước gió.

Chúng tôi thấy tràn đầy hạnh phúc được dự Hợp Bạn quốc tế với màu cờ tổ quốc. Một dịp quý hiếm của HĐS trong khung cảnh lành mạnh vui tươi và hòa bình thân hữu. Chúng tôi cố gắng hòa đồng với các bạn năm châu trong các trò chơi khi giao thoa văn hóa.

Hai ngày sau, Hoàng Thái Tử AKIHITO (bây giờ là Nhật Hoàng) đến thăm. Toàn trại nhộn nhịp chuẩn bị nghênh đón.



Phái đoàn HĐVN chuẩn bị diễu hành (Linh, Hợp, Thế, Vương, Thịnh, Pha, Nam đứng sau và Tâm chụp hình) Hoàng Thái Tử thăm trại 4, đặc biệt chỉ đến thăm hai phái đoàn HĐVN và HĐ Hoa kỳ.



Phái đoàn HĐVN nghênh đón Hoàng Thái Tử đến thăm Triển Lãm Hình Ảnh HĐVN trong thời chiến Hoàng Thái Tử trạc 40, đeo huy chương Sói Bạc của HĐ Thế Giới tặng. Ngài thông thả xem từng tấm ảnh triển lãm, ân cần thăm hỏi và khen ngợi HĐVN qua hình ảnh cứu trợ nạn nhân chiến tranh. Ngài thông thả xem từng tấm ảnh triển lãm, ân cần thăm hỏi và khen ngợi HĐVN qua hình ảnh cứu trợ nạn nhân chiến tranh. Ngày Thân Hữu mở đầu với trò chơi "Tìm Bạn" lối cuốn hàng ngàn

trại sinh tham dự: Mỗi người đeo trước ngực một chữ Nhật, chạy nhón nháo tìm bạn cho đủ bộ chữ.

Trại có nhiều các trạm kỹ thuật, trò chơi khác nhau: bơi lội, chèo thuyền, bắn cung, leo núi, thám du... Trại sinh nào đạt thử thách thì được một dấu đóng trên gậy. Đủ 10 dấu, lãnh một huy chương vàng đeo cổ. HĐVN được 3 huy chương vàng! Những toán Tráng đi giúp di dân định cư quanh đất Hợp Bản. Các trưởng phái đoàn được châu Tokyo mời đến thưởng thức trà đạo, nghe đàn sáo cổ truyền. Thật là những ngày vui hân hữu, khó quên!



Trò chơi "tìm bạn", reo hò vui vẻ, nhộn nhịp kết thân. Tham dự trò chơi mệt về lều nghỉ, thì lại tiếp khách đến thăm liên tục! Nào xem hình ảnh, hỏi thăm VN, nào trao đổi kỷ vật. Quà đặc biệt của phái đoàn HĐVN là quốc kỳ VN và chữ ký tên rừng cùng nón lá bài thơ.



Cả bầy Sói lên lều dung đình mà không sụp đổ!

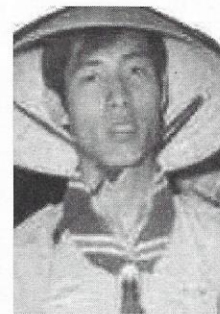


スカウトフェスティバル (名残りの營火)

Đêm lửa trại chia tay

Hợp Bản bế mạc, các phái đoàn quốc tế được du ngoạn nước Nhật. (Hẹn kỳ sau!)

## TIN BUỒN



**Tr. Nguyễn Sĩ Thịnh,**

Một thành viên HĐVN dự Hợp Bản Hokkaido 1974 đã lìa rừng tại San Jose ngày 22-6-2011, hưởng thọ 56 tuổi. Hai trưởng Trần Quý Vượng và Đỗ Tiến Nam đã đến vĩnh biệt người bạn mến thương. Xin cầu nguyện cho Tr. Thịnh được về cảnh giới an lành và thành thật chia buồn cùng tang quyến.

Trần Trung Hợp  
cùng các bạn HĐVN tham dự  
Hợp Bản HĐNB tại Hokkaido, 1974

**Linh Mục Nguyễn Thới Hòa**  
Cựu LĐT Liên Đoàn Trần Văn Hạnh,  
Châu Gia Định đã được Chúa gọi về ngày  
30 tháng 9, 2011. Hưởng thọ 76 tuổi.  
Xin cầu cho linh hồn I-na-xi-ô được  
hưởng phúc thiên đàng.





## Vài nét lịch sử của đạo Xuân Hoà, châu Gia Định

Giáng sinh năm 1957, đạo Xuân Hòa chính thức ra mắt trong trại đạo tại vườn cao su Bình Hòa, Gia Định. Trại có sự hiện diện của trường TUV Tôn Thất Dương Vân và sự tham dự của 3 liên đoàn: Lý Mỹ tại địa bàn Phú Nhuận, Phan Đình Phùng tại Chí Hòa và Lê Bảo Tịnh tại nhà thờ Huyện Sỹ.

Trường Đoàn Văn Lụy là đạo trưởng đầu tiên của đạo Xuân Hoà. Trường Đình Xuân Phúc làm Phó. Nhưng đầu năm 1958, Trường Đoàn Văn Lụy vì công vụ phải đổi lên Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, vai trò đạo trưởng chuyển qua Trường Đình Xuân Phúc. Trường Đỗ Văn Ninh làm phó.

Trong thời gian 1958-60, Xuân Hoà lập thêm nhiều đơn vị mới:

1. Liên đoàn Dũng Lạc (1958), sinh hoạt tại Xóm Mới, Gò Vấp
2. Liên đoàn Hồ Đình Hy (1958), do Trường Nguyễn Văn Hiệp làm thiếu trưởng
3. Liên đoàn Toma Thiện (1959), sinh hoạt tại Tam Hà, Thủ Đức
4. Liên đoàn Trần Lục (1960), sinh hoạt tại Bình An. Thực ra, Trần Lục là liên đoàn Nguyễn Bá Tông do Trường Trần Văn Hợp làm liên đoàn trưởng. Năm 1959 Trường Trần Văn Hợp lập một liên đoàn biệt lập tại Kiến Hoà nên trao liên đoàn Nguyễn Bá Tông lại cho Trường Ngô Viết Hoàng. Nguyễn Bá Tông trở về Xuân Hòa với danh xưng mới là Trần Lục.

Ngành Tráng Xuân Hòa phát triển từ năm 1961, khi Xuân Hòa có thêm tráng đoàn Ra Khơi do Trường Mai Liệu làm tráng trưởng. Nhưng trưởng Liệu chỉ phụ trách trong một thời gian ngắn, rồi làm Cố Vấn cho tráng đoàn. Sau đó, Tr. Vũ Văn Yên làm Tráng Trưởng.

Tháng 9/1962, ngành Kha Xuân Hòa được Bộ TUV (Tr. Nguyễn Duy Thu Lương) chính thức công nhận với Trường Trần Văn Hợp kiêm nhiệm (thiếu trưởng và liên đoàn trưởng Thánh Toma). Đó là Kha đoàn Bắc Đẩu, kha đoàn đầu tiên của phong trào HĐVN trước khi Đại Hội

Đông Hội HĐVN quyết định thành lập ngành Kha năm 1966. Ngày thành lập của Kha Đoàn Bắc Đẩu là ngày 8/12/1961.

Giữa năm 1965, Xuân Hòa thành lập thêm thiếu đoàn Lê Văn Lộc sinh hoạt tại Gò Vấp do Trường Nguyễn Hoà Phú làm thiếu trưởng.

Cuối năm 1965, thêm Liên đoàn Vinh Sơn Liêm sinh hoạt tại Tân Mai, Tân Bình với Trường Lê Văn Điền làm liên đoàn trưởng.

Giữa năm 1966 thêm liên đoàn Nguyễn Khắc Tự sinh hoạt tại Sao Mai, Tân Bình với liên đoàn trưởng Trần Văn Phi.

Cuối năm 1966 thêm liên đoàn Đắc Lộ được thành lập tại trường Đắc Lộ, Tân Bình. Liên đoàn trưởng kiêm tuyên úy là Lm Phạm Hiến Thành.

Cùng năm 1966, Trường Phạm Đăng Dung thành lập thiếu đoàn Tống Viết Bường tại trường Đồng Tiến, Quận Mười. Đồng thời Lm Phạm Minh Hứa, tuyên úy Không Quân giới thiệu hai liên đoàn Phi Long và Cánh Bằng thuộc đạo Bến Nghé đang sinh hoạt tại cư xá hàng không Tân Sơn Nhất chuyển đơn vị về Xuân Hòa. Đó là tháng 3/1966. Liên đoàn trưởng Phi Long là Trường Trần Văn Hiến và liên đoàn trưởng Cánh Bằng là Trường Trần Văn Lược.

Để đánh dấu việc chuyển đơn vị về Xuân Hòa, Lm Phạm Minh Hứa đưa kế hoạch tổ chức một trại họp bạn tại Tân Sơn Nhất trong ba ngày 15-17/8/1966. Giấy mời tham dự Trại được Lm Hứa gửi đến các trường lớn trong HĐTU và quan khách trong chính quyền. Tất cả những việc làm này Lm Hứa không hề thông báo cho quyền đạo trưởng Xuân Hòa bấy giờ là trưởng Nguyễn Văn Hiệp. Để mọi chuyện êm đẹp, trại họp bạn được hoãn lại, và Xuân Hòa tách thành ba đạo khác nhau, vẫn còn đạo Xuân Hòa nhưng với một đạo trưởng mới (để có thể xúc tiến trại do Lm Hứa đề xuất và đã gửi giấy mời!):

1. Xuân Hòa với đạo trưởng Trần Văn Hợp
2. Thủ Đô với đạo trưởng Nguyễn Văn Hiệp
3. Tây Hồ với đạo trưởng Trần Văn Lược.

Buổi họp ra mắt hai đạo mới Thủ Đô và Tây Hồ được tổ chức tại Trường Quốc Gia Nghĩa Từ, Tân Sơn Nhất, ngày 1/1/1967. Năm 1968 xảy ra vụ Tết Mậu Thân, Cộng Sản Bắc Việt lợi dụng hưu chiến để tấn công tất cả các thành phố và đô thị Việt Nam Cộng Hoà. Ở thủ đô Sài Gòn, đồng bào tỵ nạn được Xuân Hoà quy tụ, tổ chức thành một trại tỵ nạn to lớn tại trường

Thánh Tâm, ngã ba Ông Tạ, Chí Hòa. Số dân tỵ nạn lên đến 5.000 người. Anh chị em Xuân Hòa lo tất cả, từ ẩm thực, đến điều hành, trật tự, thông tin, xã hội, y tế, vệ sinh... trong suốt ba tháng, mãi cho đến tháng 5/1968 trại mới đóng cửa, vì phải trả lại trường sở cho học sinh Thánh Tâm. Một trong những tráng sinh giúp điều hành trại lúc ấy là trưởng Nguyễn Mạnh Kym, với trách nhiệm quản kho.

Không chỉ cứu trợ đồng bào tỵ nạn mấy tháng đó, Xuân Hòa còn tiếp tục công cuộc cứu trợ đồng bào nạn nhân chiến cuộc trong các năm 1968-69-70 theo chỉ thị của Hội HĐVN.

Các trại họp bạn toàn quốc Giữ Vững tại Suối Tiên Thủ Đức năm 1970, Tự Lực tại Tam Bình Thủ Đức năm 1974 đều có mặt hàng trăm anh chị em Xuân Hòa. Đặc biệt, tiết mục lễ gia tiên của chú rể Trần Văn Hợp và cô dâu Đỗ Thị Thúy Nhị trong Ngày Về Nguồn của Xuân Hòa trong trại Tự Lực 1974 là một kỷ niệm thích thú và đáng nhớ của nhiều người.

Cùng với cả nước, Xuân Hòa ngưng sinh hoạt từ tháng Tư năm 1975. Nhưng chẳng bao lâu sau đó, chính xác là từ năm 1980, anh chị em Xuân Hòa lại bắt đầu phục hoạt.

Nguyên sau khi đạo trưởng Trần Văn Hợp từ trại tù tập trung trở về xum họp với gia đình năm 1980, anh chị em bắt đầu năng lui tới thăm viếng nhau. Gặp nhau, ai nấy nhớ lại truyền thống xưa. Họp mặt ngày càng đông vui, không chỉ Xuân Hòa mà các trường khác trong thành phố cũng dần dần góp mặt. Trước dè dặt, sau vui quá quên luôn những lo âu và sợ hãi, những mặc cảm hay đổ kỵ. Nhưng thời gian này mọi người vẫn chỉ dám họp nhau tại nhà.

Đến 1984 thì Xuân Hòa mạnh dạn thêm một bước ra ngoài. Như mừng Xuân Giáp Tý tại Thảo Cầm Viên, mừng Thánh Georges tại khu du lịch Kỳ Hòa, kỷ niệm sinh nhật Xuân Hòa tại vườn cao su Bình Hòa.

Những dịp họp mặt vui chơi trở thành nền nếp sinh hoạt như các đơn vị trước tháng Tư năm 1975.

Sang năm 1986-87 thì Xuân Hòa bắt đầu tổ chức những khóa ôn luyện nghề Trưởng. Từ tháng Tư năm 1989 Xuân Hòa chính thức tổ chức khóa huấn luyện Cơ Bản, Dự Bị và Bạch Mã cho 29 trưởng. Các giờ HL trong ngày Chủ Nhật và kết thúc bằng một ngày trại 24 giờ tại hồ Lâm Viên Thủ Đức.

Trong việc phục hoạt HDXH tại Sài Gòn từ thập niên 1980 đến nay mà người tâm huyết nhất là trưởng Trần

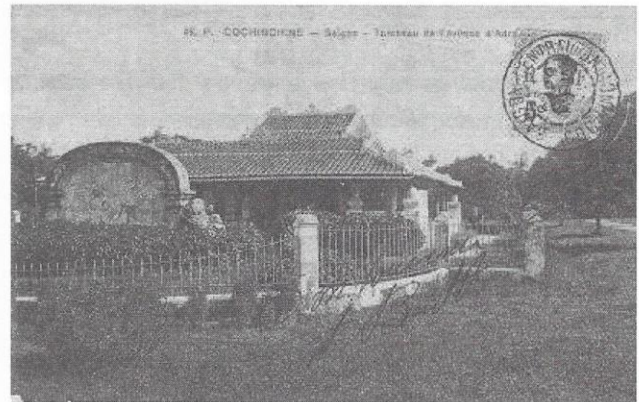
Văn Hợp, một số chuyện không đẹp và đáng buồn lại xảy ra mà *Kỷ Yếu XH 40 Năm 1957-1997* đã ghi.

Nhưng nên nhớ tập kỷ yếu này là tiếng nói của một bên trong cuộc, độc giả nào muốn biết rõ sự thật, nên tìm hiểu thêm tiếng nói thứ hai và thứ ba từ những nguồn tin khác.

Vì thế, Xuân Hòa hải ngoại họp mặt năm nay hay những năm tới đây, tôi mong là những cuộc họp mặt để gợi nhớ những kỷ niệm êm đềm của một thời hoa niên trong quá khứ.

Sóc Lý-luận **TRẦN ANH TUẤN**

(Viết nhân cuộc họp mặt XH ngày 25/6/2011 tại San José, California)



Lăng Cha Cà, nơi sinh hoạt hàng tuần một thời của thiếu đoàn Phan Đình Phùng, đạo Xuân Hoà. Lăng đã bị san thành bình địa từ lâu. (Tài liệu của TAT, đội trưởng đội Nai, thiếu PĐP, XH, 1957-61)



Hình ảnh ngày họp mặt Xuân Hòa ngày 25/6/2011 tại San José, California.

**TUV NGUYỄN HỮU MƯỜU**

## VÀ ĐẠO PHIÊN AN

Nhân soạn lại các tài liệu cũ tôi tìm gặp được một bức ảnh chụp chung với các trưởng kỳ cựu của HĐVN nên cả một trời quá khứ bỗng quay về trong trí nhớ. Nếu tôi nhớ không lầm thì hình này được chụp tại Hán Thành vào năm 1968, nhân kỳ phái đoàn HĐVN đi dự Hội nghị HĐ vùng Viễn Đông tại Seoul.

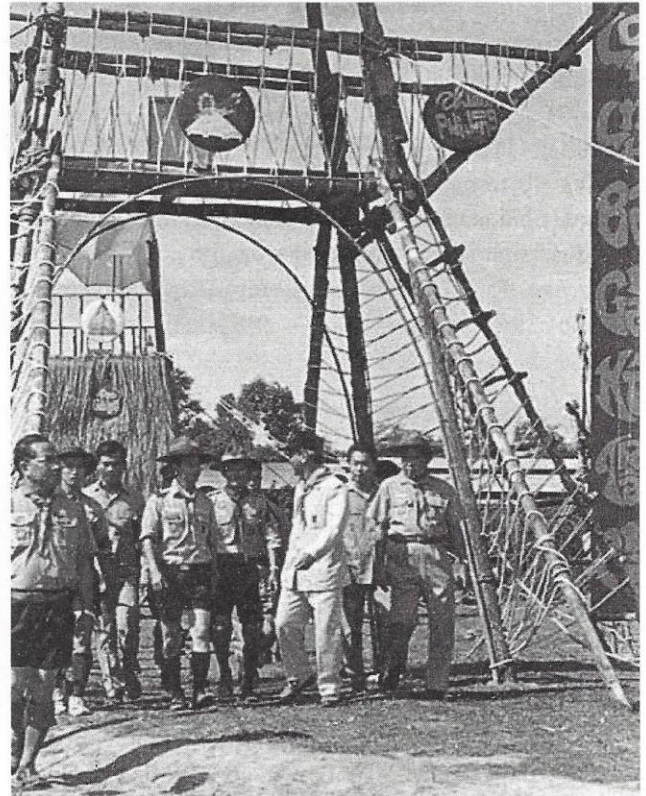


Trong hình từ trái sang phải là trưởng Huỳnh Văn Diệp, trưởng Nguyễn Minh Triết, Ông Đại sứ VNCH tại Hán Thành, trưởng Nguyễn thi Quỳnh Hoa và trưởng Nguyễn Hữu Mưu. Tham gia phái đoàn còn có trưởng Lê Mộng Ngộ và trưởng Trương Trọng Trác nhưng không có trong hình. Nhân hội nghị, Văn phòng HĐ Vùng Viễn đông cũng tổ chức một trại huấn luyện LT trước khi hội nghị bắt đầu nên Hội HĐVN cử 5 trưởng tham dự trại là các trưởng Lê Mộng Ngộ, Trương Trọng Trác, Nguyễn Minh Triết...(quên tên 2 trưởng nữa). Kỳ trại này chỉ có trưởng Lê Mộng Ngộ là được cấp Chứng chỉ tốt nghiệp, các trưởng khác chỉ được cấp Chứng chỉ tham dự trại mà thôi vì đến trại trễ một ngày sau khi trại huấn luyện khai mạc do nơi thủ tục xuất ngoại nhiều khê của VNCH lúc bấy giờ.

Nhắc đến trưởng Nguyễn Hữu Mưu thì Đạo Phiên An luôn luôn ghi ơn và dành một cảm tình thân thiết đặc biệt vì chánh trưởng Nguyễn Hữu Mưu là vị TUV/HĐVN đã ký giấy thành lập Đạo Phiên An vào năm 1965. Trong nhiệm kỳ 4 năm làm TUV/HĐVN từ 1962 đến 1965, trưởng Nguyễn Hữu Mưu đã mở đầu cho giai đoạn phát triển phong trào HĐVN tại miền Nam với việc đặc biệt cho thành lập thêm 2 đạo mới, đó là đạo Diên Hồng và

đạo Phiên An để phát triển sinh hoạt HĐ trong giới thanh thiếu niên và thu nạp thêm nhiều đoàn viên cho Hội.

Đạo Diên Hồng được thành lập là để tiếp nhận các đơn vị Eclairer de France thuộc trường J.J. Rousseau Saigon, và Trường Nguyễn Thượng Lược, Ủy viên Quốc Tế được bổ làm Đạo trưởng. Còn Đạo Phiên An được thành lập từ nhân số Đạo Bến Nghé tách ra và Trưởng Nguyễn Minh Triết một trưởng trẻ kỳ cựu của Đạo Bến Nghé được bổ làm Đạo trưởng. Ngoài mục đích phát triển sinh hoạt HĐ đây là một việc làm can đảm phá lệ và có viễn kiến trong việc mở rộng và trẻ trung hóa cấp lãnh đạo cho phong trào HĐVN của Trưởng TUV Nguyễn Hữu Mưu. Cho tới giữa thập niên 60, châu Gia Định lúc đó chỉ có các đạo như Đạo Bến Nghé, Đạo Cửu Long, Đạo Tân Bình, Đạo Đông Thành, Đạo Kỳ Hòa, Đạo Biên Đông, Đạo Hoa Lư, Đạo Xuân Hoà. Con số các đơn vị cấp đạo này giữ nguyên như vậy rất lâu không có tăng thêm và các Đạo trưởng hầu hết là những trưởng trung niên có hoạt động HĐ từ ngoài Bắc. Bên cạnh tánh can đảm phá lệ trong quyết định Trưởng Nguyễn Hữu Mưu còn là một trưởng rất cởi mở và hòa đồng trong giao tiếp. Ngoài sự liên hệ trong HĐ giữa một TUV và một Đạo trưởng tôi và Trưởng Nguyễn



Hữu Mưu còn là đồng sự vì cùng làm việc tại Bộ Canh Nông nên tôi đã có nhiều cơ hội tiếp xúc với trưởng Mưu. Qua các tiếp xúc tôi thực sự mến phục con người tròn trịa,



tánh tình hiền lành, vui tươi và hoà đồng của trường. Trong lãnh vực HĐ, tuy là một TUV trưởng Mưu không nề hà trong việc hoà hợp với các Đạo trưởng và các trưởng liên hệ để tìm cách giải quyết thoả đáng các bất đồng. Trưởng Mưu luôn kiên nhẫn lắng nghe các ý kiến và các đề nghị dị biệt, nhiều khi nông nổi của các trưởng trẻ. Lúc nào trưởng Mưu cũng vui cười và tìm cách hoá giải các ý kiến khác biệt. Tuy có vẻ dễ tánh nhưng khi đã quyết định anh rất kiên trì trong việc thuyết phục người đối thoại nghe theo quyết định vì lợi ích của đa số và của phong trào. Lúc ấy có vài dự luận cho quyết định thành lập thêm đạo mới lại do một trưởng hầy còn khá trẻ làm Đạo trưởng là một quyết định vội vàng của trưởng TUV Nguyễn Hữu Mưu. Nhưng thực tế về sau đã chứng minh là quyết định thành lập Đạo Phiên An của trưởng Mưu là một đóng góp lớn cho phong trào. Đạo Phiên An lúc mới thành lập chỉ có 3 Liên Đoàn không đầy đủ nhân số với khoảng 10 trưởng, nhưng chỉ trong một thời gian ngắn chưa đầy hai năm đã lớn mạnh thành 6 Liên đoàn với hơn 500 đoàn sinh và hơn 50 trưởng trong đó có 7 trưởng BR, 11 trưởng BM. Trong số các trưởng BR có 2 trưởng là huấn luyện viên ALT và nhiều trưởng khác hăng hái tham gia làm huấn luyện viên trại BR cũng như BM và dự bị.

Về phương diện sinh hoạt, Đạo Phiên An trong 10 năm hiện diện từ 1965 đến 1975 là năm miền Nam bị rã đàn tan ghé đã lớn mạnh không ngừng và luôn luôn góp phần tích cực trong tất cả sinh hoạt của phong trào, luôn luôn có mặt trong các cuộc sinh hoạt cứu trợ đồng bào nạn nhân chiến tranh đặc biệt là cuộc cứu trợ đồng bào Việt Nam ở Cam Bốt chạy về lánh nạn Cáp duồng. Trong các trại họp bạn. lớn nhỏ các đoàn sinh Phiên An thường đạt được nhiều giải thưởng xuất sắc. Về quốc nội các trại đáng ghi nhớ mà đạo Phiên An có tham dự là trại Thiếu Nhi Vùng III chiến thuật, Thiếu đoàn Lê Quang Định đạo Phiên An đoạt giải nhất Trò chơi lớn, Trại Họp bạn Đội trưởng tại Thủ Đức, Trại Họp bạn Tự Lực, đặc biệt Trại Họp bạn toàn quốc Giữ Vững vào năm 1970 tại Suối Tiên (Thủ Đức) kỷ niệm 40 năm HĐVN, các đoàn sinh của đạo

Phiên An đã tham gia rất đông đảo và Đạo trưởng Phiên An Nguyễn Minh Triết với nhiệm vụ Tiểu trại trưởng trại ngành Thiếu đã được TUV Trần Văn Lược chỉ định hướng dẫn Tổng thống VNCH đi thăm trại. Về quốc tế các đoàn sinh của Đạo Phiên An cũng thường có mặt trong các phái đoàn đại diện HĐVN được gửi ra ngoại quốc tham dự các trại World Jamboree như kỳ 12<sup>th</sup> World Jamboree vào năm 1967 tại Idaho, Hoa kỳ, phái đoàn HĐVN gồm một đội 8 em, trong đó có 1 em đội sinh Phiên An được tuyển lựa, và kỳ 13<sup>th</sup> World Jamboree vào năm 1971 tại Nhật bản phái đoàn HĐVN gồm 12 em, đạo Phiên An cũng có 3 em được tuyển tham gia phái đoàn...

Như vậy cho thấy quyết định lập thêm đạo mới là Đạo Phiên An của trưởng TUV Nguyễn Hữu Mưu là một việc làm tích cực đúng hướng và Đạo Phiên An luôn luôn xứng đáng và đáp ứng được lòng kỳ vọng của người đã lập ra nó. Và cũng chính nhờ tiền lệ này của trưởng TUV Nguyễn Hữu Mưu mà sau đó không lâu các TUV kế nhiệm đã cho thành lập thêm nhiều đơn vị cấp Đạo mới khác và nhiều trưởng trẻ cũng đã được ủy nhiệm làm Đạo trưởng, mở đầu cho một giai đoạn sinh hoạt HĐ rất khởi sắc và nhộn nhịp tại châu Gia Định của thủ đô Sài Gòn trước khi tàn lụn vào năm 1975.

Nhân danh tất cả các trưởng và đoàn sinh Đạo Phiên An của một thời xa xưa xin thành kính gửi đến vong linh trưởng Nguyễn Hữu Mưu cựu TUV/HĐVN lòng tri ơn và ngưỡng mộ việc làm sáng suốt đó với lòng quý mến chân tình.

Sói Trầm-Ngâm NGUYỄN MINH TRIẾT



**Sinh Hoạt HĐ Trưởng Niên**

## Lễ trao huy chương Bách Hợp cho Tr. Phạm đình Thụy Xóm HĐTrN Seattle

Chủ Nhật vừa qua 28/8/11 lúc 2:30 PM, chúng tôi, Xóm HĐTrN và Liên Đoàn Việt Hùng Seattle đã tới Life Care Center thăm Trưởng Phạm Đình Thụy và đồng thời trao Huân Chương Bách Hợp cho Trưởng. Trưởng Thụy lúc này chỉ còn "xương bọc da", bàn tay trái không còn điều khiển được nữa, đi đứng rất khó khăn, di chuyển bằng xe lăn. Lúc này Trưởng nói nghe rõ hơn cách đây 2 tuần chúng tôi thăm Trưởng tại bệnh viện cách Trung Tâm này khoảng 15 phút lái xe. Trong phòng khách của Trung Tâm, trước sự hiện diện của Chị Thụy, con trai, con gái, con dâu, con rể, và các cháu cùng toàn thể Hướng Đạo Sinh có mặt, Trưởng Nguyễn Vũ Trường đã tuyên đọc Quyết Định cấp Huân Chương Bách Hợp cho Trưởng Phạm Đình Thụy của HĐTƯ- HĐVN. Tiếp đến Trưởng Nguyễn Đạt Thức, Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn Việt Hùng trao quyết định và Trưởng Nguyễn Văn Phúc, cựu Xóm Trưởng trao Huân Chương cho Trưởng. Trưởng Thụy đã nói lời cảm ơn HĐTƯ- HĐVN, VPHĐTrN và toàn thể anh em trong Xóm HĐTrN và Liên Đoàn Việt Hùng rất cảm động. Lời Trưởng nói nhỏ trong niềm xúc cảm thiết tha tình Huynh Đệ HĐ làm mọi người rung rung nước mắt. Trưởng muốn nói nhiều nữa, sợ Trưởng mệt nên chúng tôi đã bắt sang chuyện khác. Bài hát Nguồn Thạt được bắt lên, chúng tôi cùng hát và tâm hồn chúng tôi cùng hướng về con "đường lên" dù "còn" hay "mất" chúng ta cũng vẫn cùng đi trên con đường ấy. Sau đó chị Thụy mời mọi người vào tham dự bữa ăn nhẹ do gia đình khéo đãi.

Chúng tôi chia tay ra về mà lòng bồi ngùi thương cảm và không biết còn được gặp Trưởng lần nữa không vì Trung Tâm này chỉ săn sóc cho những bệnh nhân bác sĩ "chê" hay nói khác hơn là những người chờ chết. Riêng Trưởng Thụy thì đã "SẮP SẴN" lên đàng trong một trạng thái an bình và phó thác.

**Hương Trầm-Lặng NGUYỄN VĂN PHÚC**



Tr.Thức, LĐT trao quyết định, Chị Thụy đứng sau.



Tr. Thụy chụp với các cháu Nội, Ngoại, Chị Thụy đứng phía sau



Tr.Phúc trao Huân Chương Bách Hợp.

**Ngày H**

Một trong những sinh-hoạt của trại Hạp bạn Thăng-tiến 9, Hướng đạo VN vào tháng 7, năm 2009 tại Lorenzo Park, King city, California, là hội ngộ đoàn sinh của các đơn vị cũ, trước 1975 như các Đạo Tân Bình, Xuân Hoà, v.v... Cuộc gặp gỡ ngắn ngủi của các cựu HDS đạo Xuân hoà (XH), tham dự trại này gồm quý anh, Lê-văn-Sang, Vũ-dao Cơ, Ngô quang Trung, Nguyễn Bernard, Bùi văn Khản, Ngô đức Thịnh, Ngô viết Hoàng, Đỗ quang Trung, chị Phạm thị Đượm, chị Tăng thị Linh, anh Nguyễn mạnh Kym, Nguyễn văn Nghĩa và Lê quang Đức tạo dịp ôn lại nhiều kỷ niệm XH xa xưa, trao đổi tin tức sinh hoạt XH trong nước, nhưng hơn hết vẫn mong ước có một ngày hội ngộ các anh chị em (ACE) Xuân hoà, để mọi người có nhiều thời giờ hơn nhắc nhớ cho nhau những khuôn mặt và kỷ niệm thân thương, của thời trẻ HĐ hồn nhiên, nồng nhiệt, hăng say hoạt động ..

Rồi lần lần được hình thành bằng những lần điện thoại, những email thăm hỏi qua lại, khuyến khích, với nhiều cố gắng, Nhóm tổ chức do các anh Nguyễn đình Tuấn, Lê quang Đức, Vũ dao Cơ, Bernard Nguyễn, và Ngô quang Trung đảm trách đã liên lạc với các ACE/XH ở mọi quốc gia, cũng như các tiểu bang tại Hoa kỳ bàn bạc, nâng đỡ nhau để cùng hẹn về trong Ngày hội ngộ Xuân Hoà, quyết định tổ chức vào chiều ngày 25 tháng sáu năm 2011, tại hội quán Hội Người Việt Cao niên vùng Vịnh, 2050 Concourse Dr, San Jose, nơi có đông ACE/XH cư-ngụ.

Đến ngày hẹn, ngoại trừ các anh chị do sức khoẻ không cho phép hay quá xa xôi không thể về tham dự, như A. Nguyễn văn Cư, Belgique, A. Phạm thanh Linh (tự Kiên) Japan, A. Ngô kim Lân, Canada; tại HK như anh Nguyễn bình Du, Connecticut, A. Chu quang Tuyền, New York, A. Nguyễn xuân hoàng Quân, Philadelphia, A. Nguyễn văn Nghĩa, New Jersey, anh chị Nguyễn hoà Phú, Atlanta, GA, các anh chị Ngô viết Hoàng, Vũ mạnh Hùng, Vương văn Thư, Lê văn Điền tại Texas, A. Phạm đình Thụy, Seattle, đặc biệt là cựu đạo trưởng Đình xuân Phúc, rất nhiều anh chị dù ở xa đã có mặt tại nhà anh Nguyễn đình Tuấn, San Jose, trước ngày hội ngộ như anh Ngô đức Thịnh, Seattle, anh chị Đỗ quang Trung và Phạm thị Đượm, Portland, chị Lê kim Hải, Chicago, chị Lê thị Hương, Dallas, TX. Gần nhất có quý Anh chị Nguyễn văn Hiệp và Trần anh Tuấn, Oakland, CA, và anh Nguyễn mạnh Kym từ Sacramento.

Buổi họp mặt XH hải ngoại khai mạc đúng 4 giờ chiều ngày 25-6-2011 với nghi thức chào quốc kỳ, hát quốc ca Việt, Mỹ và hội ca HĐVN rất trang trọng với toán hầu kỳ của Kha sinh thuộc LĐ Trường Giang, ngay sau nghi thức cấp huy hiệu rừng cho anh Nguyễn Bernard, (nguyên thiếu-sinh Th.Đ Lê văn Lộc), cuộc họp mặt lần đầu tiên sau 36 năm tại Hoa kỳ của các cựu HDS/Xuân Hoà, bắt đầu bằng lời cầu nguyện tưởng niệm, xướng danh các

trường và các HDS đã qua đời rất trang nghiêm và xúc động. Điều khiển chương trình là anh Lê quang Đức và chị Đào ngọc Minh rất nhịp nhàng bằng phần chào mừng, cảm tạ và giới-thiệu quan khách hiện diện như quý Trường Mai Liệu, nguyên trai trưởng Quốc gia, và Tráng trưởng sáng lập tráng đoàn Ra Khơi, tr. Trần bạch Bích, tổng ủy viên Hội Nữ HĐVN, tr. Lê xuân Đăng, Đạo trưởng đạo Lâm viên, kiêm quản lý trại trường Tùng nguyên, Đà Lạt, tr. Nguyễn văn Hiệp cựu đạo trưởng XH, tr. Nguyễn đình Tuấn, Trưởng văn phòng HĐ Trưởng niên, tr. Lê quang Tuấn, chủ tịch hội đồng HĐVN châu Santa Clara /BSA, kiêm đại diện Miền Tây Bắc HDTU-HĐVN, cùng nhiều trưởng HĐ Hoa kỳ, quý trưởng niên, các trưởng HĐVN tại San Jose và phụ cận. Kế đến là đồng ca bài đạo ca Xuân hoà và phần lược khảo về quá trình thành lập, hoạt động và phát triển đạo Xuân hoà do anh Trần anh Tuấn trình bày. Được biết đạo XH đã được thành lập từ năm 1957 tại khu vực 2 quận Tân bình và Phú nhuận, tỉnh Gia định bởi Đạo Trưởng tiên khởi Đoàn văn Lụy (quá cố) và cho đến 1975 đã được hướng dẫn tiếp nối bởi quý trưởng Đình xuân Phúc, Trần văn Hạp, Nguyễn văn Hiệp và trở lại với tr. Trần văn Hạp. Năm 1966, đạo XH, do phát triển mạnh với hàng ngàn đoàn sinh đã tách ra thêm 2 đạo mới là đạo Thủ đô và đạo Tây hồ. Sau năm 1975, nhiều trưởng và đoàn sinh của đạo Xuân Hoà tỵ nạn tại khắp năm châu, đã sinh hoạt với các đơn vị HĐ nơi quốc gia cư ngụ. Riêng tại VN, sau nhiều năm bị tập trung cải tạo, Trưởng Trần văn Hạp đã liên lạc và tập hạp anh em, tái lập đạo Xuân Hoà từ giữa năm 1980, khởi đầu cho các đơn vị sinh hoạt HĐ trong nước cho đến bây giờ, dù vẫn gặp nhiều khó khăn và chưa được chính thức công nhận.

Trong dịp này những bảng vinh danh và tri ân các trưởng đã dày công với đạo XH được trao đến quý Trường Mai Liệu, Đình xuân Phúc, Trần văn Hạp và Nguyễn văn Hiệp, với lòng trân trọng của mọi ACE Xuân Hoà hiện diện. Phần văn nghệ với các bài hát sinh hoạt được mọi người cùng hát đã tạo những nụ cười hân hoan, những khoẻ mắt rung rung xao xuyến, chụp hình lưu niệm và dùng lát bánh ngon ngọt do hai Trưởng Mai Liệu và Trần bạch Bích cất để khai mạc tiệc mừng với nhiều món ăn rất thịnh soạn do những người thân yêu của Xuân Hoà thực hiện đã làm cho ngày hội ngộ thêm nhiều ý nghĩa.

Buổi họp mặt với trên 100 cựu HDS/XH và quan khách đã tạm chấm dứt vào 8 giờ tối, giữa những lưu luyến không rời, bên lời hẹn sớm tái ngộ. Sau đó nhiều ACE đã về tư gia anh Nguyễn đình Tuấn lập "hội-đồng chiếu" để nói tiếp câu chuyện chưa hết, cũng như tiễn chân các anh chị em XH phương xa sẽ ra về vào ngày hôm sau.

Nguyễn Mạnh Kym và Lê Quang Đức

## Sinh Hoạt Hướng Đạo

Liên Lạc số mùa thu

## TRẠI BAY CANADA tháng 8, 2011

Liên Đoàn Hồng Bàng vùng Hoa Thịnh Đốn Hoa Kỳ đã tổ chức chuyến du lịch Canada bằng xe bus từ ngày 6 tháng 8 đến ngày 13 tháng 8 năm 2011. Một số dân làng Bách Hợp vùng Hoa Thịnh Đốn nhân cơ hội này tham gia chuyến đi.

Tôi nhận tin tức từ Trưởng Lê Đình Đăng thuộc Liên Đoàn Hồng Bàng cũng là dân Làng Bách Hợp làm trưởng Ban Tổ Chức. Chuyến đi được Ban Tổ Chức hoạch định gần năm sau chuyến du lịch Florida năm 2010. Du lịch Florida thành công nên quý Trưởng Liên Đoàn Hồng Bàng thừa thắng xông lên làm trại bay Canada.

Tổng số trại sinh 107 gồm: Các Trưởng trong Liên Đoàn, dân làng Bách Hợp, phụ huynh và các em hướng đạo. Điểm đặc biệt chuyến đi được mở rộng cho thân nhân hướng đạo, người ngoài hướng đạo. Trại sinh lớn tuổi nhất 88, người ít tuổi nhất 5. Các Trưởng chủ trương muốn phát triển phong trào phải để người ngoài tham gia vào sinh hoạt hướng đạo.

Ban ngày đi chuyển thăm viếng các nơi. Đêm về ngủ



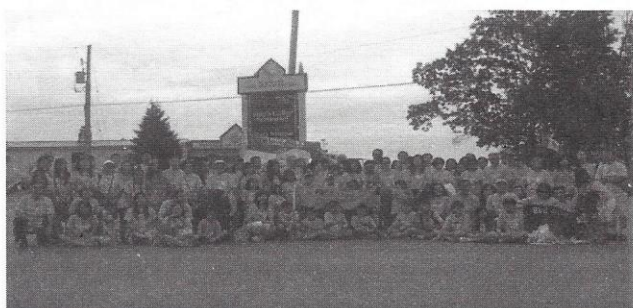
khách sạn. Ăn uống tự do. Người chia theo nhóm khi thăm viếng thành phố để tránh bị lạc. Thông tin liên lạc chặt chẽ. Ấy vậy cũng gặp cảnh xe đậu một nơi mà người đón một nẻo.

Chủ trương của ban tổ chức thăm thật nhiều nơi, biết được nhiều chỗ cho bỏ công đi. Nhiều địa điểm đã được phái đoàn đặt chân đến như thăm chùa chiền ( chùa Pháp Vân, chùa Quan Âm ), thăm nhà thờ ( St. Joseph Church... ), thác Niagara Fall ( vĩ đại ), Thác Parc de la Chute

Montmorency ( đẹp mù sương ), thăm Chinatown bên Toronto ( nhiều trái cây bên Mỹ không có như bon bon, măng cụt tươi ), thăm thousand Island ( trên những đảo lớn có những toà lâu đài như trong chuyện cổ tích công chúa lọ lem, những đảo nhỏ có nhà nhỏ được xây dựng nhiều kiểu đẹp và lạ mắt. Các đảo nằm cả hai bên Mỹ và Canada trên dòng St. Lawrence River và Geat Lake Ontario ), thăm CN Tower Motreal, thăm Toronto Music garden, thăm Quốc Hội Quebec ( có bảng đồng ghi tên của vị sáng lập Quebec vào năm 1608 là Samuel de Champlain ), thăm tượng Nguyễn Trãi, thăm đài tưởng niệm, thăm mộ Trương Nguyễn Trung Thoại, thăm khu Shopping dưới lòng đất, thăm khu phố tàu. Mọi người đều vui vẻ, trầm trồ khen ngợi vẻ hùng vĩ của thiên nhiên và sự khôn ngoan của con người biến thiên nhiên thành nơi giải trí.



Tôi ghi nhận phái đoàn được anh em hướng đạo Canada tận tình đón tiếp. Ngày đầu tiên 6 tháng 8 khi đến Toronto phái đoàn đã được hai Trưởng Bùi Thế Hưng và Nguyễn Phan Pha đón tại khách sạn Hampton, Toronto. Một buổi ăn thịnh soạn buổi chiều cùng ngày với hai con heo quay ( được hai trưởng đặt trước ) tổ chức tại phòng tiếp khách của khách sạn. Nhiều Trưởng kể cả tôi lần đầu gặp trưởng



Hung và Trưởng Pha. Mọi người tay bắt mặt mừng. Chuyện nỏ như bấp rang. Một buổi văn nghệ bỏ túi được

tổ chức vào đêm hôm sau ngày 7 tháng 8 tại khách sạn. Trường Bùi Thế Hưng mở ngay một xưởng chằm cửi và bóai bài được mọi người ủng hộ ( các bà và các cô ). Đôi bàn tay điệu luyện của trường chỉ các huyết đạo trên người và các đường chỉ tay, tiên đoán vận mệnh tương lai làm các ông các bà cười nghiêng ngả...

Đến Motreal tại khách sạn Super 8 phái đoàn được các Trường Lê Ngọc Diệp, Nguyễn Đoàn Hải Yến ( trẻ măng ), Lương Thiên Sanh, Nguyễn Đức Thanh đón tiếp. Bốn Trường đã thay nhau làm tour guide cho phái đoàn thăm viếng Quebec và Motreal.

Tôi ghi nhận trong chuyến du lịch này có ba địa điểm thăm viếng đáng ghi nhớ.

### Tượng Nguyễn Trãi ( 1380-1442 ).

Tượng Nguyễn Trãi nằm trên Allée des Poètes, rue D'Auteuil, trong Parc de L'Esplanade, Ville de Québec, Quebec, Canada.

Năm 2000 , Giáo Sư Nguyễn Ngọc Định (Giáo Sư Đại Học Laval, Quebec) và Cộng đồng người Việt vận động xây tượng.

Tượng là tác phẩm của ông Trương Chánh Trung. Tượng được xây dựng và khánh thành 10 năm 2001.

Công trình này được sự đóng góp của: Ville de Que'bec , người dân Quebec gốc Việt và Commission de la capital nationale du Quebec.

Tượng nằm cách Quốc Hội Quebec ( Hotel du Parlement du Quebec ) khoảng 1 cây số.

Quốc hội Quebec nằm trên đường số 1045 rue des Parlementaires, Quebec. Từ Quốc Hội Quebec chúng tôi đi bộ đến tượng Nguyễn Trãi. Trên đường đi chúng tôi



thấy những bức tượng khác như tượng Thủ Tướng Anh Wiston Churchill, tượng Tổng Thống Mỹ Franklin D. Roosevelt,... xây trong công viên ..

Khi mọi người tập trung quanh tượng đài, Trường Diên (Cựu giáo sư) đã cất nghĩa lý do tại sao tượng Nguyễn Trãi được đặt tại đây: Nguyễn Trãi là một vị anh hùng của dân tộc Việt Nam, là một nhà quân sự lỗi lạc của dân tộc Việt trong thời kháng chiến chống quân Minh bên tàu, giúp vua Lê Lợi đánh đuổi quân Minh ra khỏi bờ cõi, một chiến lược gia và chính trị gia đại tài, nhà thông thái, uyên bác, là người làm thơ văn đầu tiên bằng chữ Nôm. Những tác phẩm của ông lưu danh trong sử sách như Bình Ngô Đại Cáo, Úc Trai Thi Tập, Quân Trung Từ Mệnh Tập, Quốc Âm Thi Tập...phản ảnh nhiều mặt nước ta thời bấy giờ. Ông đã được cơ quan Unesco công nhận là nhà chính khách, nhà văn, một nhân vật tiêu biểu nhất cho nền văn hoá Việt Nam ( L'Unesco reconnait en cet homme d'Etat et de letters la personnalité la plus representative de la Culture Vietnamienne ).

Tôi nhớ lại vào thập niên 1950 khi tôi còn học tiểu học tại Thái Hà Ấp, Gò Đống Đa Hà Nội, trong một buổi trình diễn văn nghệ cuối năm có vở kịch Hận Nam Quan, tôi đóng vai Nguyễn Trãi. Trong vở kịch có đoạn tại Ai Nam Quan Nguyễn Trãi quỳ lạy tiễn đưa cha Nguyễn Phi Khanh sang tàu ( quân Minh xâm chiếm nước ta. Vua nước ta là Hồ Quý Ly và triều thần bị quân Minh giải về tàu giam ). Nguyễn Phi Khanh dặn dò Nguyễn Trãi:“ Con về đi tận trung và tận hiếu. Đem gương mài bóng nguyệt dưới khăn tang. Nếu trời không muốn nước Ta tiêu diệt. Thì lưới thù sẽ úp xuống đầu con” Nguyễn Trãi vâng lời cha trở về giúp Lê Lợi khởi nghĩa chống quân Ngô (hay quân Minh). Ông làm Bình Ngô Sách . Kháng chiến thành công. Thời bình vua Lê Lợi giao cho ông làm bài cáo Bình Ngô nổi tiếng.

Tôi cũng còn nhớ một áng thơ hay trong văn chương Việt khi Nguyễn Trãi gặp người đẹp Nguyễn Thị Lộ. Ông ngờ ý: “ Cô ở Tây Hồ bán chiếu gòn. Chẳng hay chiếu ấy hết hay còn. Xuân xanh cô đang bao nhiêu tuổi. Đã có chồng chưa đang mấy con “. Người con gái trả lời: “ Tôi ở tây Hồ bán chiếu gòn. Can chi Ông hỏi hết hay còn. Xuân xanh tôi độ trắng tròn lè. Chồng còn chưa có có chi con “.

Khí phách, hào hoa, tài giỏi, uyên bác, thơ văn...là người Việt Nam đứng trước tượng Nguyễn Trãi nơi quê người ai mà không có lòng hãnh diện.

### Thăm mộ Trường Nguyễn Trung Thoại.



Ngày 11 tháng 8 Tôi và một số trường được trưởng Lê Ngọc Diệp hướng dẫn đến thăm mộ Trường Nguyễn Trung Thoại. Chị Nguyễn Trung Thoại, cô con gái và cậu con rể có mặt đón tiếp chúng tôi tại mộ. Tất cả anh em chúng tôi đều cúi đầu thương tiếc Trường Thoại. Chúng tôi có chụp vài bức ảnh lưu niệm ngày thăm viếng này.



Hình trên từ trái sang phải : Nguyễn Đức Tùng, Lê Ngọc Diệp ( thỏ địa Montreal ) , Nhữ Văn Trí , Đoàn Thị Mừng ( bề trên trường Trí ), Chị Thoại, Con gái và con rể chị Thoại, Lương Thiên Sanh ( tour guide Montreal ), Nguyễn Đoàn Hải Yến ( tour guide Montreal ).

#### **Đài Tưởng Niệm chiến sĩ trận vong và thuyền nhân**

Ngày hôm sau 12 tháng 8, cả phái đoàn đến thăm đài tưởng niệm chiến sĩ trận vong và thuyền nhân tại nghĩa trang Việt Nam, Montreal. Đài tưởng niệm cách ngôi mộ trưởng Thoại chừng trên 100 bước. Đài được xây trên một khoảng đất rộng. Trên một bệ cao xây bằng gạch và ciment là một bức tường bằng đá trên có hình người chiến



sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà trong tư thế ngồi ôm súng giống như bức tượng thương tiếc tại nghĩa trang quân đội Biên Hoà Việt Nam, một con thuyền chở người vượt biển, một lá cờ vàng ba sọc đỏ tung bay trước gió. Có những giòng chữ trên hai bệ đá: Tổ quốc ghi ơn các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà trong cuộc chiến quốc

cộng 1954-1975. Tưởng niệm đồng bào vượt biển tử nạn trên đường tìm tự do sau ngày 30 th 4 năm 1975.

Cả phái đoàn được ông chủ tịch và các thành viên trong Hội Bảo Vệ Di sản Thuyền Nhân Việt Nam chào đón. Nhân cơ hội này Trưởng Nguyễn Đức Tùng cũng cất nghĩa cho các em hướng đạo sinh biết ý nghĩa của đài tưởng niệm. Trưởng Tùng nhắc nhở đến công ơn của biết bao nhiêu người đã nằm xuống bảo vệ đất nước. Công ơn của các bậc sinh thành đã hy sinh thân mình cho các em có đời sống hạnh phúc trên đất nước tự do...

Một nghi lễ chào cờ và phút mặc niệm được cử hành. Tất cả đứng nghiêm cùng hát bài quốc ca khi lá cờ vàng từ từ kéo lên tung bay trước gió. Tiếng hát rung động từng trái tim. Nhiều người khóc. Phút mặc niệm thật cảm động.



*Phút mặc niệm tại tượng đài.* Hình từ phải qua trái : Trưởng Lương Thiên Sanh, Tr. Nguyễn Đức Tùng, Tr. Nhữ Văn Trí, Ông chủ tịch hội Nguyễn Anh Võ và 3 thành viên hội, Tr. Lê Ngọc Diệp.

Trong lúc giải lao tôi tìm gặp ông chủ tịch Ngô Anh Võ để hỏi chi tiết về đài tưởng niệm. Ông cho biết đất xây tượng đài phải mua nhưng sau này khi xây cất ban tổ chức nghĩa trang đã cho ( không lấy tiền đất ) do thấy được mục đích cao cả của việc xây dựng tượng đài. Người xây tượng đài là kỹ sư Nguyễn Thanh Lý. Đài tưởng niệm được khởi công đặt viên đá đầu tiên tháng 12 năm 2007. Hoàn tất ngày 19 tháng 6 năm 2008. Tôi còn muốn hỏi nhiều câu hỏi nữa nhưng phái đoàn phải đi ngay cho kịp với chương trình trong ngày nên tôi lấy địa chỉ ông chủ tịch Hội để ai có ý hỏi về tượng đài sẽ liên lạc với ông.

Trước năm 1975 tôi phục vụ trong ngành Quân Nhu Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà. Công việc của người sĩ quan tiếp liệu như tôi đôi khi phải liên lạc với Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà để lo phần chung sự cho người lính tử trận. Tôi thường có mặt tại nghĩa trang Biên Hoà.. Bức

tượng “ Thương Tiếc “ in đậm trong lòng tôi. Hôm nay thấy lại bức tượng tại đài tưởng niệm chiến sĩ trận vong và thuyền nhân làm tôi thực sự xúc động. Tôi và mọi người cảm phục Hội Bảo Vệ Di Sản Thuyền Nhân có ý tưởng sâu sắc đặt đài tưởng niệm tại nghĩa trang này.

Đêm cuối cùng là đêm da tiệc chia tay tại nhà hàng Tong Por, Montreal. Nhà hàng lớn, rộng rãi, món ăn ngon. Một buổi trình diễn văn nghệ hào hứng. Có sự hiện diện và đóng góp văn nghệ của các trường Montreal.

Trước khi ra về Trưởng Nguyễn Phi Hùng MC của buổi văn nghệ đã thay mặt anh em cảm ơn sự tiếp đón nồng hậu của các trường Montreal. Những trường tour guide vui vẻ, nhiệt tình,...Các trường đã nói lên được tình huynh đệ hướng đạo gần bó.



.Một chuyến du lịch thật tuyệt vời. Vui chơi thoải thích. Thăm viếng được nhiều nơi. Gặt hái nhiều hiểu biết. Tất cả an toàn. Đi đến nơi về đến chốn. Xin cảm ơn thượng đế đã cho phái đoàn những ngày đẹp trời thật an vui ( lời Trưởng Nguyễn Đức Tùng khi chia tay).

## Công Bền-Chí NHỮ VĂN TRÍ

Note : Ông Ngô Anh Võ chủ tịch hội Bảo Vệ Di Sản Thuyền Nhân: 7331 Louis He'mon, Montre'al , Que'bec, H2E2T9, Canada. Tel: 514-727-1951. Email: [ngoanhvo@hotmail.com](mailto:ngoanhvo@hotmail.com) và [ngoanhvo39@hotmail.ca](mailto:ngoanhvo39@hotmail.ca)

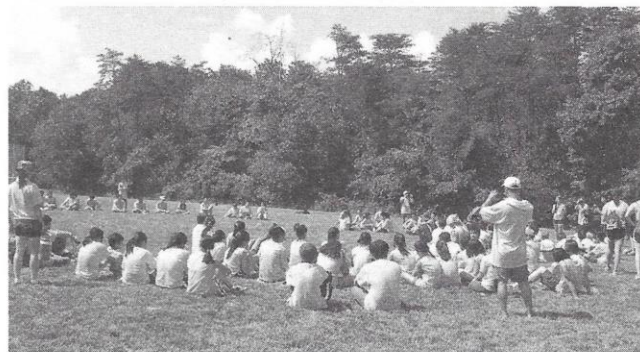


## Trại Lửa Việt

Trại Lửa Việt được tổ chức tại Fairfax Park, Virginia vào tháng 6 hàng năm. Năm nay, Trại tổ chức từ ngày 10 đến 12/6/2011 với sự tham dự của hầu hết các đơn vị trong vùng thủ đô Washington D.C. Tổng cộng có 9 liên đoàn tham dự, với hơn 700 trại sinh. Ban Điều Hành Trại hoàn toàn do các em phụ trách.



*Quý Trưởng trong Trại Lửa Việt 2011: từ trái, Lam, Hưng, Phạm Công Tâm, Võ Thành Nhân, và Đệ.*



## Trại Hè Giữ Vững 15 28-31 tháng 7 năm 2011 tại Texas

Trại Giữ Vững năm nay được tổ chức dưới một thời tiết khắc nghiệt nhất tại Dallas, TX trong vòng 40 năm qua. Không ngày nào là không dưới 2 con số (từ 101 đến 104 độ). Nhưng với một số lượng nước đá tương đương khoảng 200kg được sử dụng cho mỗi ngày trại, các trại sinh chỉ bị no bụng vì nước chớ không xảy ra tai nạn nào đáng tiếc vì cơ thể bị mất nước.

Quang cảnh đất trại thật rộng và thoáng, có nhiều hồ nước. Lều được dựng trên sàn gỗ thay vì trên đất như các đất trại khác. Kỳ trại này nhà bếp có đầy đủ tiện nghi trong một pavilion nền xi măng.

Giữ Vững 15 có sự tham dự của các Liên Đoàn Bửu Môn, Đất Việt, Hồng Bàng, La Vang, Pháp Luân... Nhưng số lượng trại sinh năm nay ít nhất từ trước đến nay, với 97 HDS cho cả 3 ngành Ấu, Thiếu và Thanh. Trại có 74 trưởng và phụ huynh.

Với một Ban Quản Trị & Điều Hành trại ít nhất -chỉ có 4 em thanh sinh- song song với số tuổi trẻ nhất -em lớn nhất chỉ có 20 tuổi và em trẻ nhất vừa tròn 16 tuổi- trong đó em Program Director chỉ mới 17 tuổi. Nhưng BQT lại điều hành một staff đông đảo 42 người và đầy đủ bằng cấp nhất, có 5 national directors và 20 instructors.

Trại năm nay không chỉ dành riêng cho các em HDS mà được tổ chức theo mô hình trò chơi lớn cho tất cả mọi lứa tuổi. Do đó các trưởng và phụ huynh đều được tham gia tham dự chung tất cả các trò chơi như các em nếu đầy đủ sức lực để theo cùng các em.

Vì trại tổ chức nhiều trò chơi dưới nước nên buổi chiều của ngày đầu tiên, các em cũng như các trưởng được yêu cầu phải lấy swimming test để tham dự kayaking, canoeing... Với kỳ thi bơi này, các em phải bơi 3 vòng hồ rồi mới được staff chứng nhận bằng cách bấm ba lỗ nhỏ vào nametag để có thể tham dự các trò chơi dưới nước.

Hôm sau, mọi người trong đồng phục hướng đạo chinh tề trang nghiêm để chào cờ. Lá cờ sao và sọc Hoa Kỳ, cờ vàng ba sọc đỏ Việt Nam và cờ Hướng Đạo được kéo lên, tung bay trước gió trong buổi sáng thứ sáu mùa hè tại Athens, Dallas. Tất cả cùng nhau hát bài quốc ca Việt Nam và Hướng Đạo hành khúc quen thuộc. Liên sau đó, trưởng Báu giới thiệu thành phần Ban Tổ chức người Mỹ và Việt cùng những người thiện nguyện giúp trong kỳ trại này, sau cùng là vị Trưởng Trại thật trẻ tuổi là Trúc Phùng. Trưởng có dáng mảnh khảnh với gương mặt trong

sáng ngậy thơ nhưng rất cứng rắn vững vàng trong việc điều hành trại. Trưởng đứng trước toàn thể HDS và phụ huynh, đại diện cho nhóm Điều Hành trẻ, phát biểu ngắn gọn. Cuối cùng Trưởng Trúc tuyên bố trại GV15 chính thức bắt đầu. Sau tràng AAAAA...AAAAA... AAAAA... lớn để hoan hô Trại Trưởng, các trại sinh giải tán để chuẩn bị những trò chơi lớn.

Trại hè GV15 có 12 stations và có 17 patrols tham gia, các stations dưới nước như canoeing, kayaking, và còn có COPE games như rock climbing, double line cat walk, free hand cat walk, single line cat walk, zipline, repelling, shooting range...

Kỳ Trại này không có lửa trại ngoài trời vì không được phép đốt lửa vì vậy trưởng Phước thuộc Liên Đoàn Đất Việt đã được trưởng Báu nhờ tạo một vòng lửa giả cho các em có lửa trại ngay trong dining hall với máy lạnh thay vì ngoài trời oi bức. Các em rất thích thú vui chơi cho tới 10:00 giờ đêm mới chia tay về đất trại của mình để ngủ.

Buổi chiều ngày Thứ Bảy 30 tháng 7 năm 2011, vào lúc 5:00 giờ chiều tại Clements Scout Camp, các trưởng tụ về Dining Hall để cùng nhau hân hoan tham dự buổi lễ trao bằng rừng cho 2 trưởng Bùi Tuấn Khanh (Lữ Bửu Môn) và Nguyễn Phương Thịnh (Lữ Đất Việt).

Ngày Chủ Nhật 31 tháng 7 nghi thức Bế Mạc cuối cùng rồi cũng đến. Trưởng Trúc tuyên bố chấm dứt trại hè GV lần thứ 15. Mọi người cùng nhau hát bài ca tạm biệt, tay trong tay mọi người dường như không muốn rời xa nhau, lưu luyến trong những cái kéo tay trước khi chia tay thật sự. Mọi người ra về ghi trong lòng những ngày vui bên nhau, những trò chơi khó quên, những bạn bè mới quen, cũng như những người bạn cũ thân tình càng thêm thấm thiết.

### Trần Anh Tuấn

(Tổng hợp thông tin của chị Ngô Thanh Thủy -Den Leader, Pack 815- và Trưởng Rắn Trầm-lặng)



Thiếu sinh liên đoàn Đất Việt tham dự trại

## Khen Thưởng Trong Phong Trào

Trong cuộc sống dù ở bất cứ xã hội nào, trong môi trường nào, ở bất kỳ đoàn thể và ở bất cứ lứa tuổi nào, một lời khen thưởng đều có tác dụng.

Đôi khi lời khen thưởng đó dù ở hình thức nào, khách sáo, có lễ, vui lòng hay khích lệ... sự tác dụng đều mang được tính tích cực, thế nhưng lời khen thưởng đó chỉ là một lời nói, thế thì sự khen thưởng qua hành động cụ thể bằng hiện kim hay hiện vật thì thế nào? Tác dụng chắc chắn sẽ cao hơn như đối với công sở thì những bonus tác dụng cho nhân viên hăng hái trong công việc, khuyến khích những nhân viên khác, còn đối với đoàn thể, công việc được thực hiện có kết quả cụ thể và lâu dài.

Vậy còn trong Phong trào Hướng đạo thì sao?

Tự trung sự khen thưởng vẫn khuyến khích được lòng hăng say trong công tác phục vụ, tuy nhiên, chắc chắn hiện kim không thể có trong việc khen thưởng trong Phong trào được, còn hiện vật cũng chỉ là những hiện vật để triển lãm cho quá trình dần thân phục vụ mà thôi. Thế nhưng, dù giá trị không là bao, nhưng sự cân nhắc và tuyển chọn đôi khi đã ảnh hưởng không ít đến lòng nhiệt thành của nhiều người để rồi thay vì tạo thêm sự đóng góp không những đối với người được khen thưởng mà còn đối với người khen cố gắng để mình được thưởng nên ít nhiều ảnh hưởng cho sự phát triển của Phong trào.

Bất cứ một cuộc chơi, trò chơi nào cũng có luật lệ của nó, tuân thủ luật chơi sẽ giúp cho sự tham dự của nhiều người chơi và tính công bằng được thể hiện. Trò chơi do người đặt ra, luật chơi cũng được thiết lập để trò chơi công bằng và hợp lý, mỗi một người tham dự đều phải tuân thủ luật chơi thì kẻ thắng người thua sẽ được hài hòa.

Hướng Đạo là một Phong trào dùng trò chơi để giáo dục không những cho trẻ mà cả người lớn thông qua trò chơi vì bất cứ trò chơi được sử dụng trong Hướng Đạo đều có mục đích và tác dụng mang tính giáo dục, thì sự khen thưởng trong Phong trào cũng là một trò chơi vậy.

Trò chơi khen thưởng trong Phong trào có tác dụng rất lớn nhưng là một trò chơi khó và tế nhị, dĩ nhiên đối với các em hay đối với các Trưởng cũng vậy vì trò chơi này hầu hết đa số đã là người thắng thì luật chơi cần khắc khe, chọn lọc và khách quan. Dưới đây người viết đưa vài thí dụ đối với việc khen thưởng trong Phong trào Hướng Đạo Hoa Kỳ qua cấp Châu Đạo có nghĩa là cấp địa phương có sự tham dự của cá nhân giữa các đơn vị với nhau.

Ngoài các chương trình do cá nhân thực hiện rồi trình bày qua mẫu đơn để chuyển về Đạo hay Châu duyệt xét và khen thưởng, tại cấp Đạo việc khen thưởng cao quý nhất là District Award of Merit, luật được quy định tùy theo số đơn vị đang ghi danh sinh hoạt sẽ được chấp thuận cho bao nhiêu Trưởng được khen thưởng trong năm, những Trưởng được đơn vị đề cử nhưng phải qua các quy định của Đạo đề ra như bao năm sinh hoạt, đã đóng góp phục vụ gì cho Đạo và ngoài ra đối với gia đình và xã hội chung quanh... thường thì cứ mỗi 25 đơn vị chỉ chọn 1 Trưởng để đề cử trong năm mà thôi.

Đối với cấp Châu thì cách tuyển chọn có tí khác biệt là tùy theo tổng số Trưởng đang sinh hoạt để được đề nghị khen thưởng trong năm, đại để cứ mỗi 80 Trưởng sẽ tuyển chọn một, vẫn do đơn vị hay cá nhân đề cử, người được đề cử phải có quá trình phục vụ lâu dài không chỉ trong Phong trào qua đơn vị, Đạo và Châu mà còn đối với Cộng Đồng xã hội, có những thành tích cụ thể qua quá trình phục vụ như các bằng khen thưởng... Phần khen thưởng cao quý nhất ở cấp Châu là Silver Beaver Award, người viết lấy đơn cử Châu Orange County Để giúp cho sự công bình đối với sự tuyển chọn, mỗi năm với số gần hai ngàn Trưởng sinh hoạt thì ít nhất có gần hay hơn 100 đơn đề cử cho giải Silver Beaver Award, văn phòng Châu sẽ quy định chỉ chọn khoản 20 đến 22 Trưởng nhận

giải, thể thức tuyển chọn thường thì văn phòng Châu mời các Trường đã từng nhận giải để thành lập ban giám khảo tuyển chọn, ban giám khảo có thể từ 5 đến 7 vị, được phân chia thành nhiều giai đoạn thực hiện tuyển lựa như sau: giai đoạn đầu, mỗi vị sẽ nhận 10 đến 15 hồ sơ, mỗi hồ sơ không để tên ứng viên, trong một thời gian quy định vài ngày, các giám khảo sẽ tuyển chọn trong số hồ sơ mình mang về theo thứ tự từ 1 đến 10 hoặc 15, sau đó các vị đó sẽ gấp gờ để trao đổi hồ sơ cho đến khi mỗi người đều tuyển chọn từng nhóm các hồ sơ theo thứ tự từ 1 đến 10 hoặc 15 trong mỗi nhóm, giai đoạn này ít nhất mất gần 2 tháng tùy theo số lượng người được đề cử. Giai đoạn kế là tất cả giám khảo sẽ họp lại và tuyển những hồ sơ theo thứ tự như trường hợp nếu hồ sơ nào cũng nằm trong thứ tự từ 1 đến 5 sẽ trúng tuyển, những trường hợp khác sẽ được ban giám khảo mang ra so sánh và quyết định. Do đó sự tuyển chọn mang được giá trị khi hằng năm các Châu tổ chức các buổi lễ để khen thưởng vinh danh các Trường được giải. Trước ngày nhận giải, người được khen thưởng sẽ biết và sẽ cùng văn phòng Châu thực hiện những bước chuẩn bị cho buổi lễ như chụp hình, bổ túc những tiểu sử và quá trình hoạt động của mình, gửi những hình ảnh liên quan đến gia đình và đơn vị... để khi đến lượt mình nhận giải sẽ được trình chiếu và đọc tiểu sử cho mọi người tham dự hiểu rõ khả năng của mình được giải.

Đối với Phong Trào Hưởng Đạo Việt Nam tại Hải ngoại, chúng ta cũng có sự khen thưởng qua hình thức trao tặng Huy Chương Bách Hợp và Huy Chương Bắc Đẩu, dựa trên văn bản cấp phát được Ủy Ban Huy chương quy định nhằm mục đích để bảo đảm cho giá trị huy chương, mỗi năm Ủy ban sẽ cứu xét và trao tối đa 10 huy chương tổng cộng cho cả hai loại người viết chỉ được biết với Huy Chương Bách Hợp sẽ do đơn vị đề cử rồi chuyển sự đề cử đó đến Trường đại diện Miền hay Chi Nhánh rồi chuyển đến Ủy Ban Cấp Phát Huy Chương duyệt xét chuẩn thuận sau đó cấp phát sau khi Trường Chủ Tịch ký nghị quyết cấp phát. Đối với Huy Chương Bắc Đẩu cũng vậy nhưng có phần tuyển chọn hơn, và Lễ trao tặng Huy chương sẽ được tổ chức theo điều kiện thích hợp

với hoàn cảnh và ý muốn khả thi của người được nhận huy chương.

Như vậy, người được đề cử chắc chắn sẽ rất xứng đáng bởi vì người đó sẽ được nhận biết từ đơn vị, mà Miền cũng nhận chân sự đóng góp để rồi chuẩn thuận chuyển về ban huân chương trung ương.

Tuy nhiên, có lẽ nguyên tắc tuyển chọn để cấp phát đã chưa được các Miền, Chi Nhánh quan tâm, Ủy Ban Huân Chương cũng thiếu nhận lực duyệt xét dựa trên văn bản, và chẳng tình cảm Anh Chị Em Hưởng Đạo Việt Nam quá nồng nàn nên có những trường hợp một đơn vị đề cử một lúc nhiều Trường để nhận giải và được cấp phát, dĩ nhiên, người viết không bàn luận về khả năng của những người được giải mà chỉ muốn bàn luận về nguyên tắc cấp phát để tạo nên giá trị của giải thưởng, có như vậy, người nhận giải hạnh diện đề nhận và người chưa được sẽ cố gắng hơn để mong được đề cử, đồng thời, có những trường hợp lại cấp phát như hình thức ban phát và bất ngờ, tạo ra tình trạng không chuẩn bị hay không muốn nhận vì cho là chưa xứng đáng?

Sinh hoạt Hưởng đạo là một trò chơi, đã là trò chơi thì phải thích thú mới hấp dẫn người chơi, chỉ mong sao chúng ta ứng xử đúng những luật chơi được đề ra để mọi người cùng chơi thoải mái vậy...

**LÝ NHỰT HUI**



Silver Beaver Award

# Nói dây liên lạc

## **Trưởng Lý Nhật Hui (CA)**

Cám ơn Tr. đã góp bài cho LL, bài “Khen thưởng trong Phong trào” đăng trong số này, vì thiếu chỗ, nên bài thứ hai của Tr. để dành kỳ sau. Mong được Tr. tiếp tục hợp tác góp bài và ý kiến cho LL.

## **Trưởng Nguyễn Xuân Hoàng Quân (PA)**

Rất cảm kích về những lời khen của Tr. Xin cám ơn Tr. đã gửi “tiền tem” cho LL. Hy vọng nhận được bài của Tr. cho số báo sau.

## **Trưởng Hoàng Hội (Australia)**

Thật là một tin vui cho anh em phụ trách báo Liên Lạc khi nhận được bài của Trưởng gửi. Cám ơn Trưởng rất nhiều. Bài của Trưởng đã đăng vào số Mùa Thu này. Xin bái phục trí nhớ của một Lão Trưởng HĐ. Kính mong Trưởng tiếp tục gửi bài về những chuyện vui buồn trong cuộc đời Hướng Đạo của Trưởng.

Kính chúc Trưởng nhiều sức khỏe và an vui.

Kính mến BTT Trưởng

## **Tr. Trâu đăm-đang NGUYỄN VĂN THU'**

Xin trích một đoạn trong thư Tr. gửi LL để độc giả LL cảm nhận được tình thân giữa những người đã từng sinh hoạt HĐ: “...*Trước tiên cám ơn các Trưởng cho tôi được nhìn lại và hưởng được cái không khí HĐ mà tôi bị "bỏ quên" từ ngày Trưởng THOẠI lìa rừng đến nay và nay cùng dịp gặp lại cựu BẦY TRƯỞNG cũng là người giúp tôi trong đời công chức năm 1964 tại PHAN RANG-Trưởng TÁNG THỊ LINH - cùng chúng tôi gồm NGỰA CHỊU KHÓ (THOẠI). Anh LINH đạo trưởng, Khanh, đạo phó ... Thôi bây chừ tạm như bắt được mỗi dây rồi khỏi lo và cùng nhau tiến bước ..*”

Cám ơn Tr. Thư rất nhiều, LL đã chuyển lời nhắn của Tr. tới Chị Linh. Chị là cộng sự viên rất đặc lực của LL.  
TABTT Tr.

## **Tr. Nguyễn minh Triết (TX)**

Những lời khuyến khích trong thư Tr. gửi làm cho anh em lên tinh thần, vì tuổi già sức yếu, nhiều khi ngựa này cũng hết “siêng năng” không theo nổi gương của Tr. Ngựa Chậu

Khó. Cũng may, LL nhận được đều đặn thư tín thúc dục và củi lửa cứ tiếp tục cháy sau “mông”, nên cứ phải chạy. Với khả năng của một Ph. D., mong Tr. chia sẻ kiến thức của trường trong những số báo sau của Liên Lạc. TABTT.

## **Trưởng Đỗ Phát Hai (Houston, TX)**

Được gặp Tr. trong đám tang của Tr. Thư, quá bận rộn nên không có dịp nói chuyện với Tr., lần sau qua Houston xin được hội kiến với Tr. Thành thật cảm ơn sự yểm trợ nhiệt tình của Tr. Xin Tr. góp bài cho LL trong số báo sau.

## **Trưởng Báo điền đạ Lê Văn Lệ (Sidney, Úc)**

Mạo hiểm là “nghề” của HĐ, lâu lâu cứ mạo hiểm như vậy cũng “giật gân” đấy! nhưng LL được nhờ. Cám ơn Tr. Phiêu và Tr. Lệ rất nhiều. TABTT

## **Quý Trưởng ở California:**

**Mai Chi Nguyen (Long Beach)**

**Tam Thanh Tran (Concord)**

**Huệ T. Trần (Bakersfield)**

**Thông Trần (San Jose)**

**Phan Quang Thương (Westminster)**

**Vượng Đào (Sunnyvale)**

**Và Tr. Lý Văn Hải ở Virginia**

Đã nhận được thư của quý trưởng, thành thực cảm ơn sự lưu tâm của quý trưởng. Các lời khuyến khích và đóng góp của quý trưởng đã làm cho anh chị em phụ trách báo LL lên tinh thần, tiếp tục cải tiến để duy trì mối dây giữa anh chị em HĐ. TABTT quý trưởng .

## **Tr. Nhữ văn Trí (Germantown, MD)**

Trước hết xin cám ơn trưởng đã gửi bài cho LL kỳ này, rất đầy đủ tin tức và hình ảnh về trại Bay Canada. Mấy tháng trước tôi có qua Québec, cũng đi thăm tượng Nguyễn Trãi, nhưng không được ai cho biết chi tiết như trong bài của Trưởng về tượng của một anh hùng dân tộc VN có mặt trên đất Canada. Hân hạnh đã được nói chuyện rất lâu với trưởng qua điện thoại. Trưởng lại còn đóng góp giúp LL. Một lần nữa xin cám ơn Tr. và TABTT.

## **Tr. Nguyễn văn Thuật (Australia)**

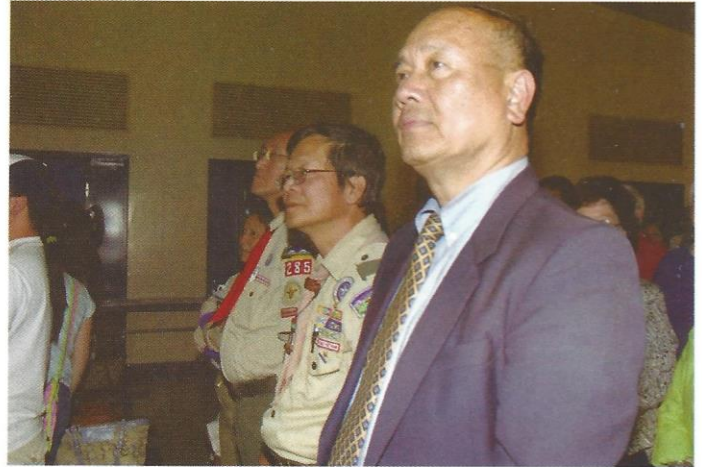
Đọc e-mail Nguyễn trung Tường gửi cám ơn Tr. đã đóng góp giúp LL, mới biết Tr. đang rất bận rộn sửa soạn cho International Children's Festival bên Úc mà còn nghĩ tới yểm trợ cho Liên Lạc. Xin cám ơn và TABTT Trưởng.

**Ngựa Siêng-năng**

Hai Liên Đoàn Hoa Lư và Lạc Hồng, Châu Santa Clara trong tháng 7 và tháng 8, mỗi Liên Đoàn đã làm lễ trao **đăng** hiệu Eagle Scout cho 9 em, Thật là- vinh dự, vì các em đã đạt được một Đăng Hiệu cao quý nhất của HĐ.



Văn Phòng HĐTrN trao kỹ vật cho 9 em thuộc Liên Đoàn Lạc Hồng trong buổi lễ.



Thị Trưởng thành phố Milpitas, Jose Esteves, và các trưởng trong Hội Đồng HĐVN Châu Santa Clara tham dự buổi lễ của LĐ Lạc Hồng.



Phụ huynh của 9 em thuộc Liên Đoàn Hoa Lư, hành diện đứng bên các em



Tiếp theo trang 25 về trại Giữ Vững. Liên Đoàn Đất Việt (Texas) chia ra làm 5 patrols, 2 đội dưới 13 tuổi, 1 đội nữ, 1 đội trên 14 tuổi và 1 đội "già"(hình trên), gồm trưởng và phụ huynh thành một nhóm 8 người để cùng thi đua với các em. Các trưởng niên này đâu đã "già".



Xóm Tùg Nguyễn Sydney-Canberra/Aust. du ngoạn và họp mặt Mừng Thượng Thọ 91 tuổi của Tr. Nguyễn Thanh Viem tại Thủ đô Canberra, ngày 2/10/2011. Ảnh do Tr. Trâu Càn Cù Phạm Văn Mừng chụp. Văn Phòng HĐTrN và Báo Liên Lạc kính chúc Trưởng vui, mạnh, an hưởng tuổi già.



## LIÊN LẠC SỐ MÙA THU

Tiếp theo thông cáo của Văn phòng HĐTrN về huy hiệu nơi trang 7, huy hiệu do Tr. Nguyễn tăng Bình thực hiện, được in màu bên cạnh để quý trưởng có thể coi rõ màu sắc.



**Mừng sinh nhật Trương Mai Liệu**  
Trương Mai Liệu sinh ngày 16 tháng 8, 1928, năm nay Trương tròn 93 tuổi.  
Mừng sinh nhật của Trương, Liên Lạc xin kính chúc Trương an vui và mạnh khỏe để tiếp tục phục vụ cho phong trào HD.

Một số cựu trưởng Đạo Xuân Hòa, Tr. Nguyễn văn Hiệp (đứng thứ ba từ trái) cựu đạo trưởng Xuân Hòa (hình trên) trong ngày Hội Ngộ.

Hình bên trái Tr. Mai Liệu tới tham dự ngày Xuân Hòa Hội Ngộ.



Trại Lửa Việt tại Fairfax Park, VA, tháng 6, 2011. Tổng cộng có 9 liên đoàn tham dự, với hơn 700 trại sinh